NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH** KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẨN LÝ



BÁO CÁO ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ KIỂM THỬ PHẦN MỀM

HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHUNG CỬ 2HIGH

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 11 năm 2023

MỤC LỤC

1.	QU	JÅN	LÝ ĐĂNG NHẬP/QUÊN MẬT KHẦU	1
	1.1	Mô	tả nghiệp vụ	1
	1.2	Kỹ	thuật test case: Kỹ thuật State Transition	1
	1.2	.1	Use Case Diagram	1
	1.2	.2	Test Case cho form đăng nhập: Bảng quyết	4
	1.2	.3	Phân tích Test Case nhập OTP	. 10
	1.2	.4	TEST CASE	. 10
2.	QU	JÅN	LÝ PHÒNG	.13
	2.1	Mô	tả nghiệp vụ	. 13
	2.1	.1	Nghiệp vụ 1	.13
	2.1	.2	Nghiệp vụ 2	.13
	2.2	Kỹ	thuật test giá trị biên kết hợp vùng tương đương	. 14
	2.2	.1	Use Case diagram	. 14
	2.2	.2	TEST CASE	. 15
	2.3	Κỹ	thuật bảng quyết định	.22
	2.3	.1	Use case diagram	.22
	2.3	.2	TEST CASE	.23
	2.3	.3	Giao diện:	.27
3.	QU	JÅN	LÝ THANH TOÁN	.31
	3.1	Mô	tả nghiệp vụ	.31
	3.2	Κỹ	thuật test case: Dùng thông tin use case	.31
	3.2	.1	Use Case diagram	.31
	3.2	.2	Use Case description	.31
	3.3	TE	ST CASE	.34

	3.4	GIA	AO DIỆN:	.41
4.	QU	JÅN	LÝ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG	.43
4	4.1	Mô	tả nghiệp vụ	.43
4	4.2	Κỹ	thuật Pairwise	.44
	4.2	.1	Use case diagram :	.44
	4.2	.2	Bảng đặc tả Use case:	.44
	4.2	.3	TEST CASE	.45
4	4.3	Κỹ	thuật dùng thông tin use case	.60
	4.3	.1	Use case diagram	. 60
	4.3	.2	TEST CASE	.61
	4.3	.3	GIAO DIỆN:	. 62
5.	Da	taba	se Testing	.65
;	5.1	Mô	hình ERD	. 65
	5.2	Mô	tả thuộc tính thực thể	. 66
	5.3	Kỹ	thuật Database Schema Testing	. 67
	5.4	Kỹ	thuật Data Integrity Testing cho bảng KhachHang	. 68
6.	Ph	ụ lục	C	.73
(6.1	Tài	liệu SRS:	.73
(6.2	Tes	st Plan:	.73
7.	Kế	t luâ	in	.73

TEST CASE CÁC CHỨC NĂNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHUNG CƯ 2HIGH

1. QUẢN LÝ ĐĂNG NHẬP/QUÊN MẬT KHẨU

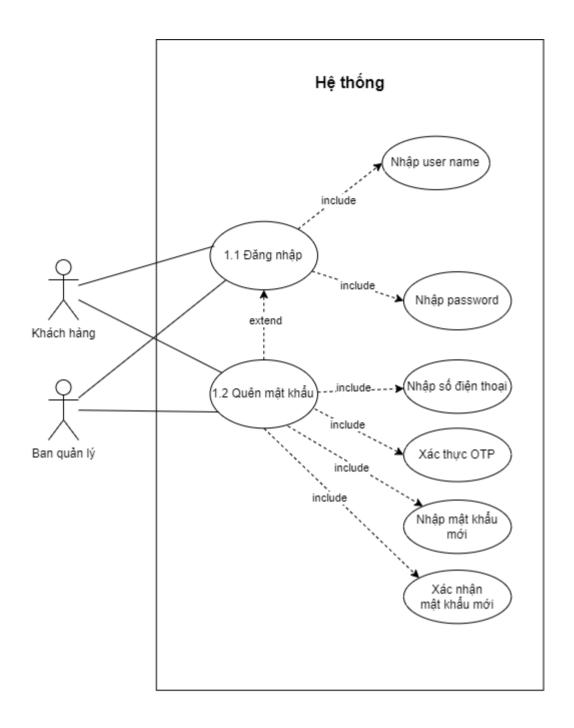
1.1 Mô tả nghiệp vụ

Khi đăng nhập, người phải nhập đúng tên đăng nhập và mật khẩu thì hệ thống mới chuyển sang màn hình home, nếu sai tên đăng nhập hoặc mật khẩu thì hệ thống hiển thị lỗi "Tên đăng nhập hoặc mật khẩu không đúng".

1.2Kỹ thuật test case: Kỹ thuật State Transition

1.2.1 Use Case Diagram

UC - Đăng nhập, Quên mật khẩu



Use Case Description

UC ĐĂNG NHẬP

Use Case ID	UC-1.1
Use Case Name	Đăng nhập
Description	Là người dùng, tôi muốn đăng nhập vào hệ thống 2High để sử dụng dịch vụ
Actor(s)	Khách hàng, Ban quản lý

Priority	Must Have			
Trigger	Người dùng muốn đăng nhập vào hệ thống 2High			
Pre-Condition(s)	Người dùng đã được cấp tài khoản (username, password)			
Post- Condition(s)	 Người dùng đăng nhập ứng dụng thành công. Hệ thống ghi nhận hoạt động đăng nhập thành công vào Activity Log. 			
Basic Flow	 Người dùng truy cập hệ thống. Người dùng nhập tài khoản được cấp và chọn lệnh đăng nhập. Hệ thống xác thực thông tin đăng nhập thành công và cho phép người dùng truy cập hệ thống. Hệ thống ghi nhận hoạt động đăng nhập thành công vào Activity Log. 			
Alternative Flow	-			
Exception Flow	 3a. Hệ thống xác thực thông tin đăng nhập không đúng và hiển thị thông báo. 3a1. Người dùng dừng đăng nhập -> End UC. 3a2. Người dùng chọn lệnh lấy lại mật khẩu -> Bắt đầu UC-1.2 			
Business Rules	Người dùng nhập sai thông tin đăng nhập ở lần thứ 6 liên tiếp sẽ bị khóa tài khoản 30 phút.			
Non-Functional Requirement	Time out cho màn hình đăng nhập dưới 60 giây.			

UC LÂY LẠI MẬT KHẨU

Use Case ID	UC-1.2
Use Case Name	Lấy lại mật khẩu
Description	Là người dùng, tôi muốn lấy lại mật khẩu khi quên để đăng nhập vào hệ thống 2High.
Actor(s)	Khách hàng, Ban quản lý
Priority	Medium
Trigger	Người dùng quên mật khẩu

Pre-Condition(s)	Người dùng đã được cấp tài khoản (user name, password) Người dùng đang dùng điện thoại đã được đăng ký cấp tài khoản		
Post- Condition(s)	 Người dùng lấy lại mật khẩu thành công. Hệ thống cập nhật lại mật khẩu mới vào database. 		
Basic Flow	 Người dùng truy cập hệ thống. Người dùng chọn "Quên mật khẩu". Người dùng nhập SDT. Hệ thống gửi OTP qua SMS. Người dùng nhập OTP lên hệ thống và hệ thống xác nhận chính xác. Người dùng nhập mật khẩu mới và xác nhận mật khẩu mới thành công. Hệ thống ghi nhận mật khẩu mới vào database. 		
Alternative Flow	-		
Exception Flow	5a. Hệ thống xác thực mã OTP nhập lên không đúng và thông báo 5a1. Người dùng dừng nhập mã OTP -> End UC. 5b. Hệ thống xác thực mã OTP nhập lên hết hiệu lực 5b1.Người dùng chọn "Gửi lại OTP" -> Tiếp tục UC 4-7 6a. Hệ thống thông báo xác nhận mật khẩu mới không thành công. 6a1. Người dùng dừng nhập mật khẩu mới -> end UC 6a2. Người dùng nhập mật khẩu và xác nhận lại -> Tiếp tục UC 6-7		
Business Rules	Người dùng nhập sai OTP ở lần thứ 3 liên tiếp sẽ bị khóa tài khoản 15 phút. Mã OTP được cấp có hiệu lực trong 60s		
Non-Functional Requirement	-		

1.2.2 Test Case cho form đăng nhập: Bảng quyết

Điều kiện	Quy tắc 1	Quy tắc 2	Quy tắc 3	Quy tắc 4
Tên đăng nhập	T	Т	F	F
Mật khẩu	T	F	Т	F
Hành động				

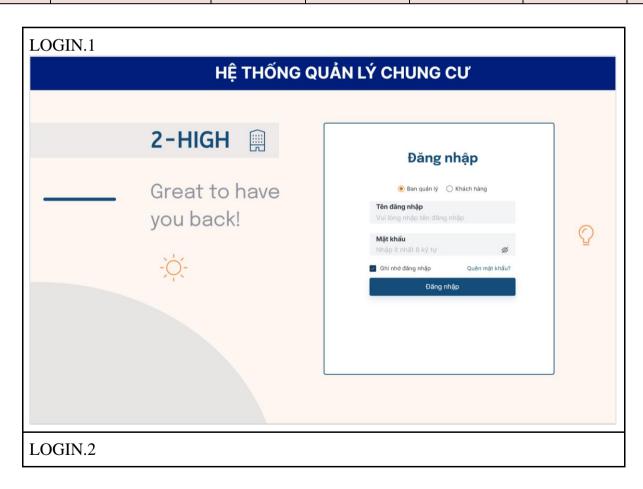
Hiển thị trang chủ (Home)	X			
Lỗi (Error)		X	X	X

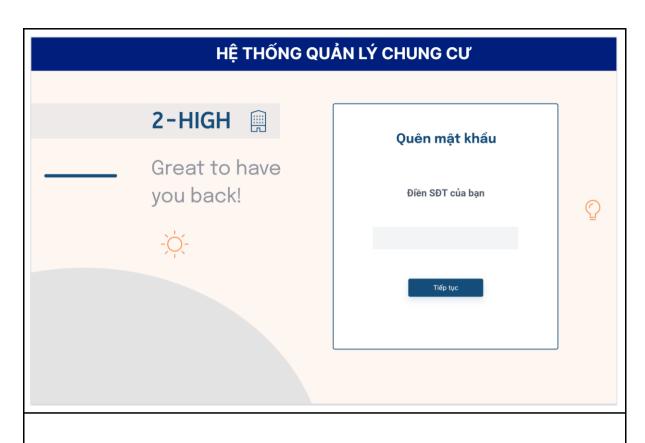
TESTCASE:

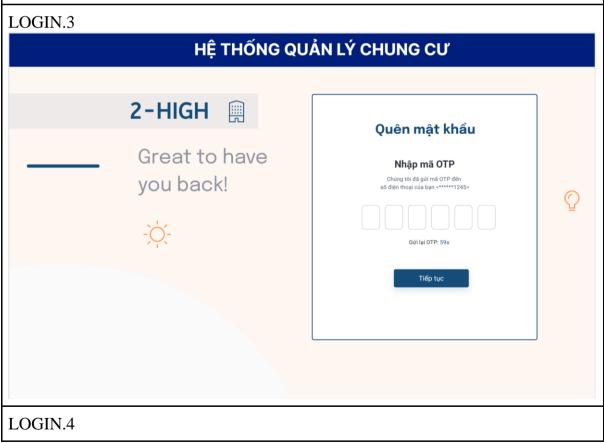
Testcase	Đầu vào	Đầu ra
TC_LOGIN0	Tên đăng nhập đúng và mật khẩu đúng	Màn hình home
TC_LOGIN0	Tên đăng nhập đúng, mật khẩu sai	Màn hình hiển thị thông báo lỗi
TC_LOGIN0	Tên đăng nhập sai, mật khẩu đúng	Màn hình hiển thị thông báo lỗi
TC_LOGIN0 4	Tên đăng nhập sai, mật khẩu sai	Màn hình hiển thị thông báo lỗi

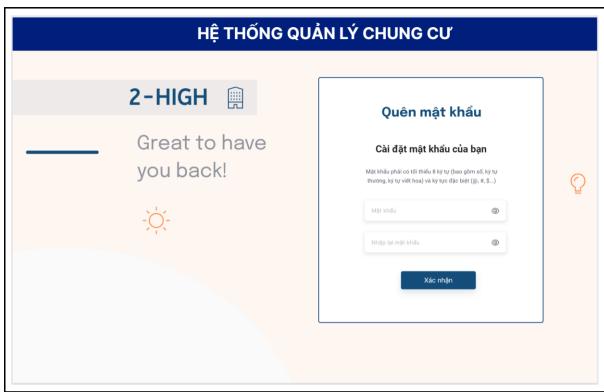
		Test Steps			Test Case	
Test Case ID	Test Case Description	Steps to Perform	Step Expected Result	Test data	Actual Result	Status
TC_LOGIN 01	Pre: Người dùng đã được cấp tài khoản Test description: Nhập đúng tên đăng nhập và mật khẩu	B1: Nhập đúng tện đăng nhập B2: Nhập đúng mật khẩu	Hệ thống chuyển đến màn hình home	B1: tuyetnhu B2: 12@Nhu	As expected	Pass
TC_LOGIN 02	Pre: Người dùng đã được cấp tài khoản Test description: Nhập đúng tên đăng nhập và nhập sai mật khẩu	B1: Nhập đúng tên đăng nhập B2: Nhập sai mật khẩu	- Hệ thống hiển thị thông báo lỗi: "Tên đăng nhập hoặc mật khẩu không đúng"	B1: tuyetnhu B2: 12Nhu	As expected	Pass

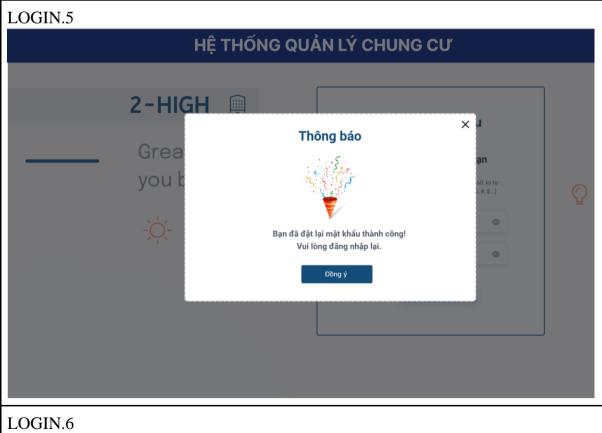
TC_LOGIN 03	Pre: Người dùng đã được cấp tài khoản Test description: Nhập đúng SAI đăng nhập và nhập đúng mật khẩu	B1: Nhập sai tên đăng nhập B2: Nhập đúng mật khẩu	- Hệ thống hiển thị thông báo lỗi: "Tên đăng nhập hoặc mật khẩu không đúng"	B1: tuyetnhi@ B2: 12@Nhu	As expected	Pass
TC_LOGIN 04	Pre: Người dùng đã được cấp tài khoản Test description: Nhập đúng sai đăng nhập và nhập sai mật khẩu	B1: Nhập sai tên đăng nhập B2: Nhập sai mật khẩu	- Hệ thống hiển thị thông báo lỗi: "Tên đăng nhập hoặc mật khẩu không đúng"	B1: tuyetnhu# B2: 14@nhu	As expected	Pass

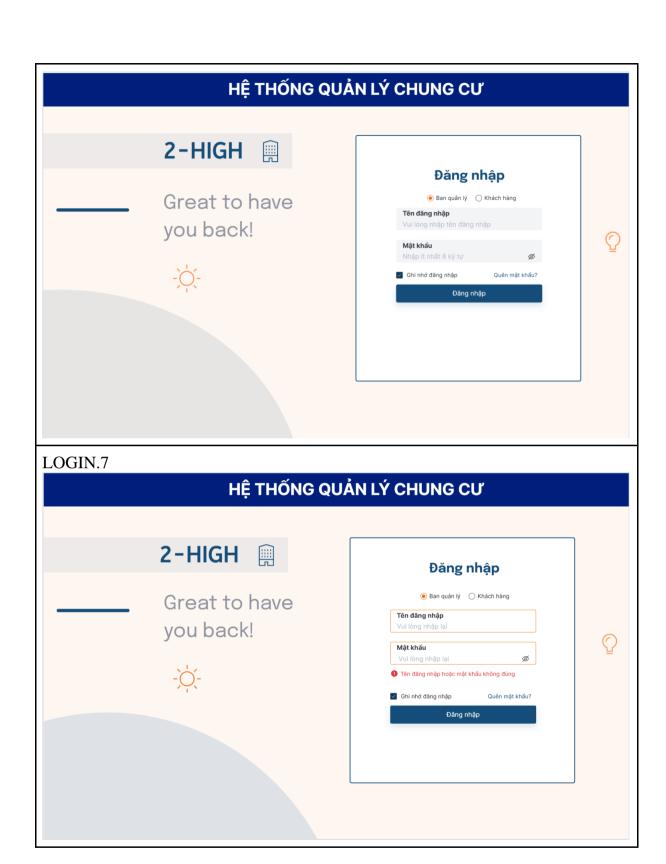












1.2.3 Phân tích Test Case nhập OTP

Các trường hợp kiểm thử

STT	State	Correct OTP	Invalid OTP
S 1	Start	-	1
S2	1 Try	S6	S3
S3	2 Try	S6	S4
S4	3 Try	S6	S5
S5	Block 15 minutes	-	-
S6	Pass	-	-

4 Test case

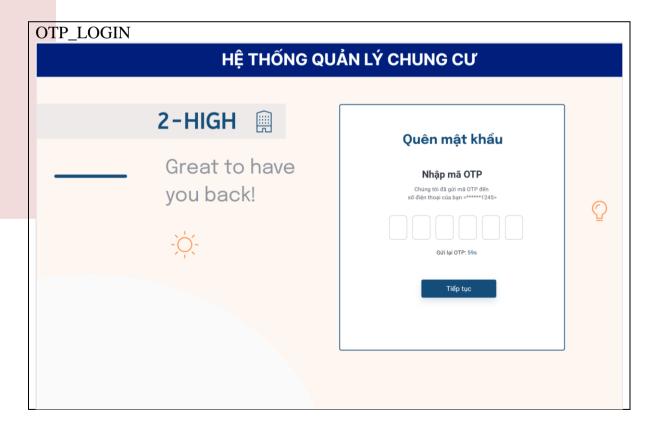
TC_LOGIN_OTP01	S1 - S2 - S6
TC_LOGIN_OTP02	S1 - S2 - S3 - S6
TC_LOGIN_OTP03	S1 - S2 - S3 - S4 - S6
TC_LOGIN_OTP04	S1 - S2 - S3 - S4 - S5

1.2.4 TEST CASE

		Test S	Test Steps			
Test Case ID	Test Case Description	Steps to Perform	Step Expected Result	Test data	Test Case Actual Result	Status
TC_LOGI N_OTP01	Pre: Người dùng đã xác thực SĐT Test description: Nhập đúng OTP	B1: Nhập đúng mã OTP B2: Click vào button Tiếp tục	Hệ thống tiếp tục chuyển sang màn hình nhập lại mật khẩu	55667	Màn hình nhập lại mật khẩu hiển thị	Pass
TC_LOGI N_OTP02	Pre: Người dùng đã xác thực SĐT Test description: Nhập sai OTP lần	B1: Nhập sai mã OTP B2: Click vào nút tiếp tục	- Hệ thống thông báo OTP không đúng, vui	55669	Hệ thống thông báo OTP không đúng, vui lòng nhập lại	Pass

	1		lòng nhập lại và xóa tất cả các trường vừa nhập trong ô.			
	Pre: Người dùng đã xác thực SĐT Test description: Nhập đúng OTP	B3: Nhập lại OTP đúng B4: Click vào nút tiếp tục	Hệ thống chuyển sang màn hình nhập lại mật khẩu	55667	Màn hình nhập lại mật khẩu hiển thị	Pass
TC_LOGI N_OTP03	Pre: Người dùng đã xác thực SĐT Test description: Nhập sai OTP lần 1	B1: Nhập sai mã OTP B2: Click vào nút tiếp tục	Hệ thống thông báo OTP không báo OTP không đúng, vui lòng nhập lại và xóa tất cả các trường vừa nhập trong ô.	55669	Hệ thống thông báo OTP không đúng, vui lòng nhập lại	Pass
	Pre: Người dùng đã xác thực SĐT Test description: Nhập sai OTP lần 2	B3: Nhập sai mã OTP B4: Click vào nút tiếp tục	Hệ thống thông báo OTP không đúng, vui lòng nhập lại và xóa tất cả các trường vừa nhập trong ô.	55668	Hệ thống thông báo OTP không đúng, vui lòng nhập lại	Pass
	Pre: Người dùng đã xác thực SĐT Test description: Nhập đúng OTP	B5: Nhập lại OTP đúng B6: Click vào nút tiếp tục	Hệ thống chuyển sang màn hình nhập lại mật khẩu và xóa tất cả các trường vừa nhập trong ô.	55667	Màn hình nhập lại mật khẩu hiển thị	Pass
TC_LOGI N_OTP04	Pre: Người dùng đã xác thực SĐT Test description: Nhập sai OTP lần 1	B1: Nhập sai mã OTP B2: Click vào nút tiếp tục	Hệ thống thông báo OTP không đúng, vui lòng nhập lại và xóa tất cả các trường vừa nhập	55669	Hệ thống thông báo OTP không đúng, vui lòng nhập lại	Pass

		trong ô.			
Pre: Người dùng đã xác thực SĐT Test description: Nhập sai OTP lần 2	B3: Nhập sai mã OTP B4: Click vào nút tiếp tục	Hệ thống thông báo OTP không đúng, vui lòng nhập lại và xóa tất cả các trường vừa nhập trong ô.	55668	Hệ thống thông báo OTP không đúng, vui lòng nhập lại	Pass
Pre: Người dùng đã xác thực SĐT Test description: Nhập sai OTP lần 3	B5: Nhập sai mã OTP B6: Click vào nút tiếp tục	· •	Pass		



2. QUẢN LÝ PHÒNG

2.1Mô tả nghiệp vụ

2.1.1 Nghiệp vụ 1

Giá phòng có thay đổi theo các tháng cao điểm Điều chỉnh giá trong đợt tháng 7, 8, 9: **Tăng 1.000.000 dựa trên giá gốc** Điều chỉnh giá trong đợt 10, 11, 12, 1: **Giữ nguyên giá gốc** Điều chỉnh giá trong đợt 2, 3, 4: **Tăng 500.000 dựa trên giá gốc** Điều chỉnh giá trong đợt 5, 6: **Giữ nguyên giá gốc**

=> Sử dụng kỹ thuật test giá trị biên kết hợp vùng tương đương

2.1.2 Nghiệp vụ 2

Cài mức giá phòng:

- Khi khách hàng đưa ra yêu cầu về diện tích là 40 mét vuông, phòng **full nội thất** thì giá phòng là 8.500.000 đồng.
- Khi khách hàng đưa ra yêu cầu về diện tích là 40 mét vuông, **không nội thất** thì giá phòng là 5.000.000 đồng.
- Khi khách hàng đưa ra yêu cầu về diện tích là 60 mét vuông, phòng **full nội thất** thì giá phòng là 10.000.000 đồng.
- Khi khách hàng đưa ra yêu cầu về diện tích là 60 mét vuông, **không nội thất** thì giá phòng là 7.000.000 đồng.

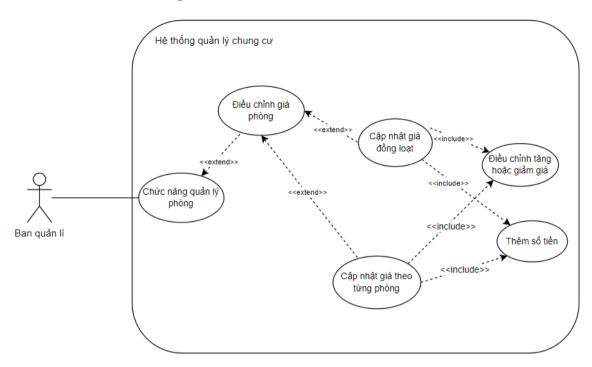
Nghiệp vụ chiết khấu: Khi khách hàng đã đặt phòng và ký hợp đồng:

- TH1: Khách hàng đóng tiền phòng cho **cả năm** sẽ được **giảm 5%/phòng/tháng**. Không tính hóa đơn điện nước và các chi phí khác.
- TH2: khách hàng đóng tiền phòng **cho 6 tháng** sẽ được **giảm 3%/phòng/tháng**. Không tính hóa đơn điện nước và các chi phí khác.
- TH3: Nếu khách hàng đặt từ **5 phòng trở lên**, sẽ được **giảm 2%/phòng/tháng** Không tính hóa đơn điện nước và các chi phí khác.

=> Sử dụng kỹ thuật Bảng quyết định

2.2 Kỹ thuật test giá trị biên kết hợp vùng tương đương

2.2.1 Use Case diagram



Bảng đặc tả use case

Dang dặc ta dốc ca		
Use Case ID	UC – 2.1	
Use Case Name	Điều chỉnh giá phòng	
Description	Hệ thống cho phép quản lý cập nhật giá phòng hàng loạt dựa trên hời gian hiện tại và thời gian mà quản lý muốn cập nhật hoặc cập nhật giá 1 phòng	
Actor(s)	Ban quản lý	
Priority	High	
Trigger	Ban quản lý muốn điều chỉnh giá phòng theo mùa, theo đợt	
Pre-Condition(s)	 Ban quản lý phải có quyền admin và truy cập vào được chức năng điều chỉnh giá của hệ thống Ngày hiện tại phải nằm trong khoảng thời gian của đợt tương ứng. Trạng thái phòng trống 	
Post-	- Giá của các phòng đã được cập nhật trong cơ sở dữ liệu.	

Condition(s)	 Các giá đã được cập nhật hiển thị trên màn hình quản lý phòng.
Basic Flow	 Quản lý đăng nhập vào hệ thống. Quản lý đi đến mục "Quản lý phòng". Quản lý chọn chức năng "Điều chỉnh giá đồng loạt" trên thanh menu Quản lý xem danh sách phòng trống QL chọn button "Cập nhật đồng loạt" giá Quản lý điều chỉnh tăng hoặc giảm giá QL nhập giá tiền QL nhấn button "Cập nhật" Hệ thống thông báo rằng cập nhật thành công và hiển thị giá mới.
Alternative Flow	5b. QL chọn phòng cần cập nhật (Tiếp tục use case từ 6 —> 9)
Exception Flow	6b. QL chưa chọn điều chỉnh tăng hoặc giảm giá 7b. QL chưa nhập giá tiền
Business Rules	- Giá phòng phải là giá trị số.
Non-Functional Requirement	 Hệ thống phải đảm bảo tính an toàn và bảo mật dữ liệu. Hệ thống phải dễ sử dụng và dễ hiểu với ban quản lý chung cư. Hệ thống phải có khả năng xử lý một số lượng lớn yêu cầu của ban quản lý cùng một lúc mà không gặp trục trặc.

2.2.2 TEST CASE

Liệt kê các vùng: (01/01 - 31/01), (01/02 - 30/04), (01/05 - 30/06), (01/07 - 30/09), (01/10 - 31/12) => 5 Test Case kiểm tra vùng

Các giá trị biên:31/12, 01/01, 31/01, 01/02, 30/04, 01/05, 30/06, 01/07, 30/9, 01/10

=> 10 Test case kiểm tra giá trị biên

		Input		Test Case
Kỹ thuật	Test Case ID	Vùng	Giá trị	Actual Result

	TC_ROOM01	Vùng 01/02 - 30/04	11/03	Giá phòng tăng 500.000
	TC_ROOM02	Vùng 01/05 - 30/06	10/06	Giữ nguyên giá gốc
Vùng tương đương	TC_ROOM03	Vùng 01/07 - 30/09	16/08	Giá phòng tăng 1.000.000
	TC_ROOM04	Vùng 01/10 - 31/12	10/10	Giữ nguyên giá gốc
	TC_ROOM05	Vùng 01/01 - 31/01	21/01	Giữ nguyên giá gốc
	TC_ROOM06	Giá trị biên 31/01	31/01	Giữ nguyên giá gốc
	TC_ROOM07	Giá trị biên 01/02	01/02	Giá phòng tăng 500.000
	TC_ROOM08	Giá trị biên 30/04	30/04	Giá phòng tăng 500.000
	TC_ROOM09	Giá trị biên 01/05	01/05	Giữ nguyên giá gốc
Giá trị biên	TC_ROOM10	Giá trị biên 30/06	30/06	Giữ nguyên giá gốc
	TC_ROOM11	Giá trị biên 01/07	01/07	Giá phòng tăng 1.000.000
	TC_ROOM12	Giá trị biên 30/09	30/09	Giá phòng tăng 1.000.000
	TC_ROOM13	Giá trị biên 01/10	01/10	Giữ nguyên giá gốc

TC_ROOM14	Giá trị biên 31/12	Giữ nguyên giá gốc
TC_ROOM15	Giá trị biên 01/01	Giữ nguyên giá gốc

		Test Steps		Test	Test Case	Statu
Test Case ID	Test Case Description	Steps to Perform	Step Expected Result	data	Actual Result	Statu
TC_ROOM0	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng ở trang "Quản lý phòng ở" Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu "Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button "Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 2,3,4 nên điều chỉnh "tăng giá " ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 500.000 - Cập nhật lý do: cao điểm	11/03	Hệ thống hiển thị giá mới tăng 500.000 so với giá gốc	PASS
TC_ROOM0	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu "Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button " Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 5,6 nên điều chỉnh " giảm giá " ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 500.000 - Cập nhật lý do: hết cao điểm	10/06	Hệ thống hiển thị giá mới giảm 500.000 so với giá gốc	PASS

TC_ROOM0	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu "Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button "Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 7,8,9 nên điều chỉnh " tăng giá " ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 1.000.000 - Cập nhật lý do: cao điểm	16/08	Hệ thống hiển thị giá mới tăng 1.000.000 so với giá gốc	PASS
TC_ROOM0	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu " Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button " Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 10,11,12 nên điều chỉnh "giảm giá" ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 1.000.000 - Cập nhật lý do: hết cao điểm	10/10	Hệ thống hiển thị giá mới giảm 1.000.000 so với giá gốc	PASS
TC_ROOM0 5	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu " Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button " Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 1 nên điều chỉnh " giảm giá " ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 1.000.000 - Cập nhật lý do: hết cao điểm	21/01	Hệ thống hiển thị giá mới giảm 1.000.000 so với giá gốc	PASS

TC_ROOM0	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng ở trang "Quản lý phòng ở" Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu "Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button "Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 1 nên điều chỉnh " giảm giá " ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 1.000.000 - Cập nhật lý do: hết cao điểm	31/01	Hệ thống hiển thị giá mới giảm 1.000.000 so với giá gốc	PASS
TC_ROOM0	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng ở trang "Quản lý phòng ở" Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu "Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button "Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 2 nên điều chỉnh "tăng giá " ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 500.000 - Cập nhật lý do: cao điểm	01/02	Hệ thống hiển thị giá mới giảm 1.000.000 so với giá gốc	PASS
TC_ROOM0 8	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng ở trang "Quản lý phòng ở" Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu "Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button "Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 4 nên điều chỉnh "tăng giá " ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 500.000 - Cập nhật lý do: cao điểm	30/04	Hệ thống hiển thị giá mới tăng 500.000 so với giá gốc	PASS

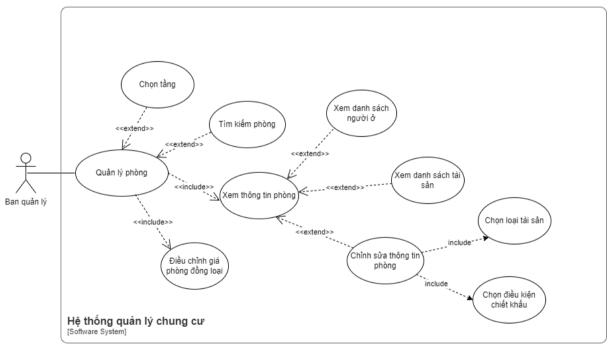
TC_ROOM0	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng ở trang "Quản lý phòng ở" Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu "Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button "Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 5 nên điều chỉnh "giảm giá" ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 500.000 - Cập nhật lý do: cao điểm	01/05	Hệ thống hiển thị giá mới giảm 500.000 so với giá gốc	
TC_ROOM1	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng ở trang "Quản lý phòng ở" Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu "Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button "Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 6 nên điều chỉnh "giảm giá " ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 500.000 - Cập nhật lý do: cao điểm	30/6	Hệ thống hiển thị giá mới giảm 500.000 so với giá gốc	
TC_ROOM1	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng ở trang "Quản lý phòng ở" Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu " Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button " Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 7 nên điều chỉnh "tăng giá" ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 1.000.000 - Cập nhật lý do: cao điểm	01/07	Hệ thống hiển thị giá mới tăng 1.000.000 so với giá gốc	

TC_ROOM1	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng ở trang "Quản lý phòng ở" Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu "Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button "Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 9 nên điều chỉnh " tăng giá" ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 1.000.000 - Cập nhật lý do: cao điểm	30/09	Hệ thống hiển thị giá mới tăng 1.000.000 so với giá gốc	
TC_ROOM1	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng ở trang "Quản lý phòng ở" Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu "Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button "Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 10 nên điều chỉnh "giảm giá" ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 1.000.000 - Cập nhật lý do: hết cao điểm	01/10	Hệ thống hiển thị giá mới giảm 1.000.000 so với giá gốc	
TC_ROOM1	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng ở trang "Quản lý phòng ở" Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu "Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button "Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 12 nên điều chỉnh "giảm giá" ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 1.000.000 - Cập nhật lý do: hết cao điểm	31/12	Hệ thống hiển thị giá mới giảm 1.000.000 so với giá gốc	

TC_015	Pre: Người dùng login tư cách ban quản lý và trạng thái phòng là "Đang trống". Test description: Cho phép xem và cập nhật thông tin về giá phòng ở trang "Quản lý phòng ở" Post: Cập nhật thành công	B1: Bấm vào thanh menu " Điều chỉnh giá đồng loạt" B2: Bấm vào button " Cập nhật"	- Hiện lên popup " Cập nhật đồng loạt giá phòng trống" - Tháng 1 nên điều chỉnh "giảm giá" ở lọc "điều chỉnh" - Số tiền hiện là 1.000.000 - Cập nhật lý do: hết cao	01/01	Hệ thống hiển thị giá mới giảm 1.000.000 so với giá gốc	
	vong .		điểm			

2.3 Kỹ thuật bảng quyết định

2.3.1 Use case diagram



Bảng đặc tả use case

Use Case ID	UC-2.2
Use Case Name	Chỉnh sửa thông tin phòng
Description	Là ban quản lý, tôi muốn biết được giá của loại phòng khi đã chọn được diện tích và tài sản.
Actor(s)	Ban quản lý

Priority	Must Have			
Trigger	Người dùng muốn chỉnh sửa thông tin phòng ở			
Pre-Condition(s)	Người dùng đã được cấp tài khoản (user name, password)			
Post- Condition(s)	 Người dùng chỉnh sửa thành công Hệ thống ghi nhận hoạt động và lưu lại kết quả thực hiện được thể hiện qua việc tìm được thông tin giá phòng tương ứng 			
Basic Flow	 Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống Người dùng chọn chức năng quản lý thông tin phòng ở Tại bảng xem thông tin phòng ở, người dùng nhấn vào button "□" tại trường chỉnh sửa Người dùng chọn loại tài sản, chọn điều kiện chiết khấu tại popup Hệ thống trả về mức chiết khấu và giá phòng tương ứng Người dùng nhấn lưu, thông tin sẽ được cập nhật tại bảng xem thông tin phòng ở. 			
Alternative Flow	-			
Exception Flow	-			
Business Rules	-			

2.3.2 TEST CASE

Ta có bảng quyết định để hỗ trợ các ca kiểm thử.

Điều kiện	1	2	3	4	5	6
Khách hàng đặt từ 5 phòng trở lên	Y	Y	Y	N	N	N
Khách hàng đóng tiền phòng cho 6 tháng	Y	N	N	Y	N	N
Khách hàng đóng tiền phòng cho 1 năm	N	Y	N	N	Y	N
Hành động						
Giảm 2%/phòng/tháng	X	X	X			

Giảm 3%/phòng/tháng	X			X		
Giảm 6%/phòng/tháng		X			X	
Tổng chiết khấu	5% trên tháng	8% trên tháng	2% trên tháng	3% trên tháng	6% trên tháng	0%

6 Test case

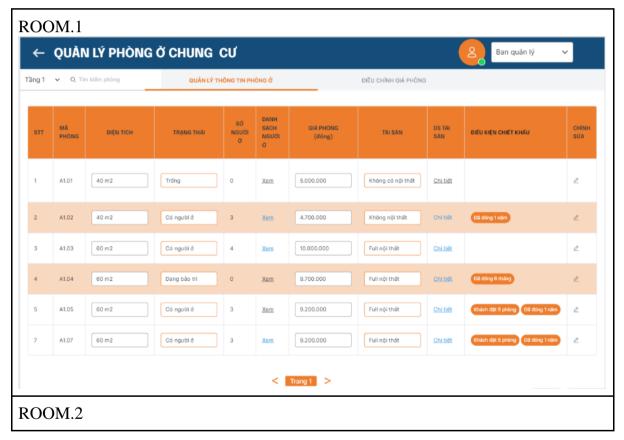
TC	Đầu vào	Đầu ra
TC_ROOM_CK 01	 Khách đặt 5 phòng trở lên Khách đóng tiền phòng cho 6 tháng 	Giảm 5%/phòng/tháng
TC_ROOM_CK 02	 Khách hàng đặt từ 5 phòng trở lên Khách đóng tiền phòng cho 1 năm 	Giảm 8%/phòng/tháng
TC_ROOM_CK	Khách đặt từ 5 phòng trở lên	Giảm 2%/phòng/tháng
TC_ROOM_CK 04	Khách đóng tiền phòng cho 6 tháng	Giảm 3%/phòng/tháng
TC_ROOM_CK 05	Khách đóng tiền phòng cho 1 năm	Giảm 6%/phòng/tháng
TC_ROOM_CK 06	 Khách không đặt 5 phòng trở lên Khách không đóng tiền phòng cho 6 tháng Khách không đóng tiền phòng cho 1 năm 	Giảm 0%

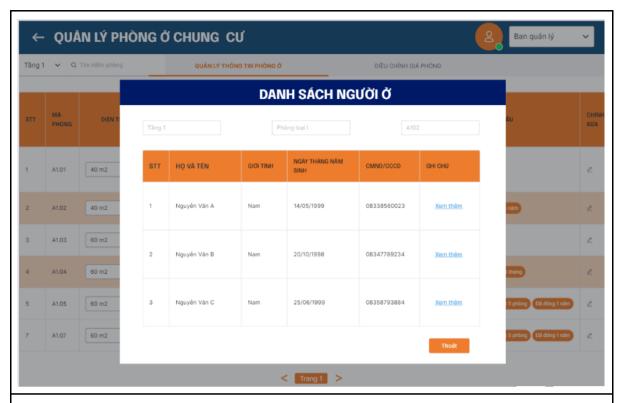
		Test S	Steps			
Test Case ID	Test Case Description	Steps to Perform	Step Expected Result	Test data	Test Case Actual Result	Stat us
	Pre: Người dùng dưới tư cách là ban quản lý, vào chức năng quản lý	B1: Nhấn chọn button chỉnh sửa	Pop up chỉnh sửa hiện lên			
TC_ROOM _CK01	phòng. Tại bảng quản lý, chọn button chỉnh sửa trong trường chỉnh sửa. Test description:Cho phép tự động cập nhật giá theo điều kiện chiết khấu Post: Hiển thị chiết khấu và giá	B2: Lần lượt chọn thông tin về chọn tài sản và điều kiện chiết khấu	Hệ thống dựa trên các thông tin đã chọn, tự động hiện lên phần trăm chiết khấu và giá phòng tương ứng	Diện tích: 40 mét vuông Chọn tài sản: full nội thất Điều kiện chiết khấu: - Khách đặt 5 phòng trở lên - Khách đóng tiền phòng cho 6 tháng	Hệ thống chọn được giá phòng tương ứng và điều kiện chiết khấu => giảm 5%, giá phòng: 8.075.000 đồng	Pass
	Pre: Người dùng dưới tư cách là ban quản lý, vào chức năng quản lý	B1: Nhấn chọn button chỉnh sửa	Pop up chỉnh sửa hiện lên			
TC_ROOM _CK02	phòng. Tại bảng quản lý, chọn button chỉnh sửa trong trường chỉnh sửa. Test description:Cho phép tự động cập nhật giá theo điều kiện chiết khấu Post: Hiển thị chiết khấu và giá	B2: Lần lượt chọn thông tin về chọn tài sản và điều kiện chiết khấu	Hệ thống dựa trên các thông tin đã chọn, tự động hiện lên phần trăm chiết khấu và giá phòng tương ứng	Diện tích: 40 mét vuông Chọn tài sản: full nội thất Điều kiện chiết khấu: - Khách đặt 5 phòng trở lên - Khách đóng tiền phòng cho 1 năm	Hệ thống chọn được giá phòng tương ứng và điều kiện chiết khấu => giảm 8%, giá phòng: 7.820.000 đồng	Pass
TC_ROOM	Pre: Người dùng dưới tư cách là ban quản lý, vào chức năng quản lý phòng. Tại bảng	B1: Nhấn chọn button chỉnh sửa	Pop up chỉnh sửa hiện lên		Hệ thống chọn được giá phòng tương ứng và điều kiện chiết	Pass
_CK03	quản lý, chọn button chỉnh sửa trong trường chỉnh sửa. Test	B2: Lần lượt chọn thông tin về chọn tài sản và điều kiện	Hệ thống dựa trên các thông tin đã chọn, tự động hiện	Diện tích: 40 mét vuông Chọn tài sản: full nội thất	điều kiện chiết khấu => giảm 2%, giá phòng: 8.330.000 đồng	1 455

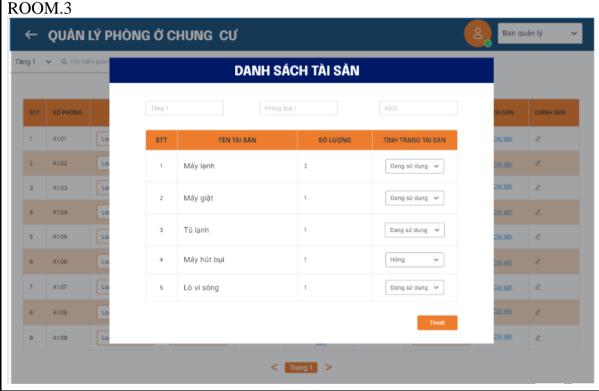
	description:Cho phép tự động cập nhật giá theo điều kiện chiết khấu Post: Hiển thị chiết khấu và giá	chiết khấu	lên phần trăm chiết khấu và giá phòng tương ứng	Điều kiện chiết khấu: - Khách đặt 5 phòng trở lên		
	Pre: Người dùng dưới tư cách là ban quản lý, vào chức năng quản lý phòng. Tại bảng	B1: Nhấn chọn button chỉnh sửa	Pop up chỉnh sửa hiện lên			
TC_ROOM _CK04	quản lý, chọn button chỉnh sửa trong trường chỉnh sửa. Test description:Cho phép tự động cập nhật giá theo điều kiện chiết khấu Post: Hiển thị chiết khấu và giá	B2: Lần lượt chọn thông tin về chọn thái sản và điều kiện chiết khấu	Hệ thống dựa trên các thông tin đã chọn, tự động hiện lên phần trăm chiết khấu và giá phòng tương ứng	Diện tích: 40 mét vuông Chọn tài sản: full nội thất Điều kiện chiết khấu: - Khách đóng tiền phòng cho 6 tháng	Hệ thống chọn được giá phòng tương ứng và điều kiện chiết khấu => giảm 3%, giá phòng: 8.245.000 đồng	Pass
	Pre: Người dùng dưới tư cách là ban quản lý, vào chức năng quản lý	B1: Nhấn chọn button chỉnh sửa	Pop up chỉnh sửa hiện lên			
TC_ROOM _CK05	_ 5	B2: Lần lượt chọn thông tin về chọn tài sản và điều kiện chiết khấu	Hệ thống dựa trên các thông tin đã chọn, tự động hiện lên phần trăm chiết khấu và giá phòng tương ứng	Diện tích: 40 mét vuông Chọn tài sản: full nội thất Điều kiện chiết khấu: - Khách đóng tiền phòng cho 1 năm	Hệ thống chọn được giá phòng tương ứng và điều kiện chiết khấu => giảm 6%, giá phòng: 7.990.000 đồng	Pass
TC_ROOM _CK06	Pre: Người dùng dưới tư cách là ban quản lý, vào chức năng quản lý phòng. Tại bảng	B1: Nhấn chọn button chỉnh sửa B2: Lần lượt chọn thông	Pop up chỉnh sửa hiện lên Hệ thống dựa trên các	Diện tích: 40 mét vuông Chọn tài sản: full nội thất Điều kiện	Hệ thống chọn được giá phòng tương ứng và điều kiện chiết khấu => giảm	Pass

quản lý, chọn	tin về chọn	thông tin đã	Khách không	0%, giá phòng:	
button chỉnh sửa	tài sản và	chọn, tự	đặt từ 5	8.500.000 đồng	
trong trường chỉnh	điều kiện	động hiện	phòng trở lên		
sửa.	chiết khấu	lên phần	- Khách		
Test		trăm chiết	không đóng		
description:Cho		khấu và giá	tiền phòng		
phép tự động cập		phòng	cho 6 tháng		
nhật giá theo điều		tương ứng	- Khách		
kiện chiết khấu			không đóng		
Post: Hiển thị chiết			tiền phòng		
khấu và giá			cho 1 năm		
_					

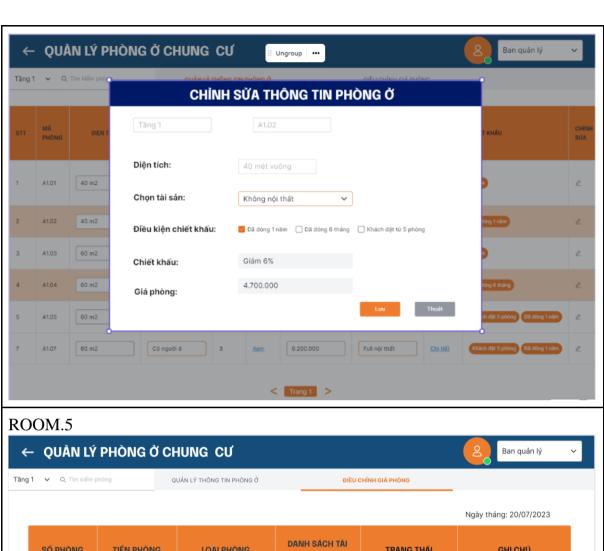
2.3.3 Giao diện:

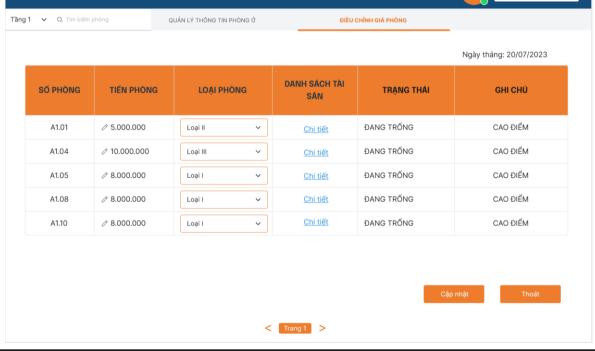




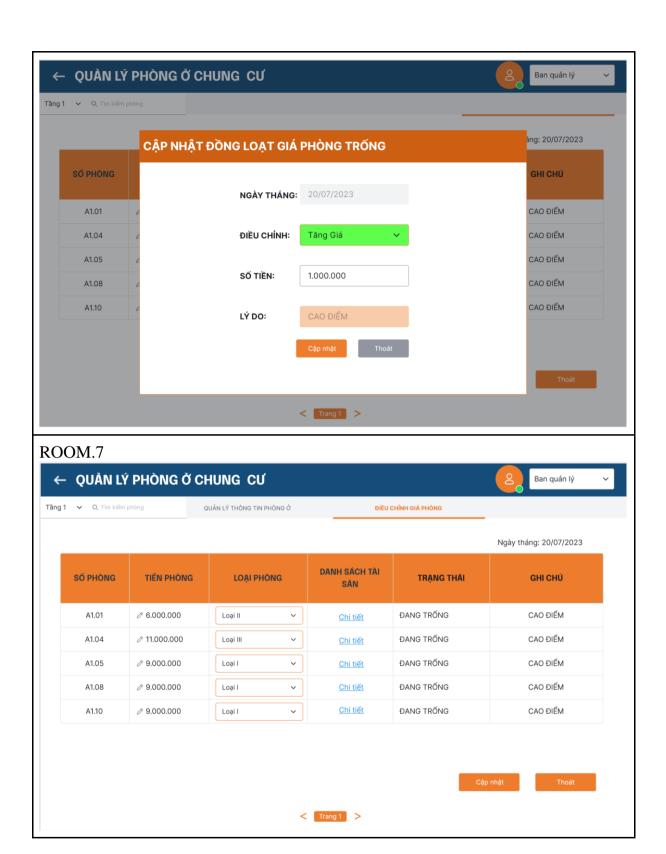


ROOM.4





ROOM.6



3. QUẢN LÝ THANH TOÁN

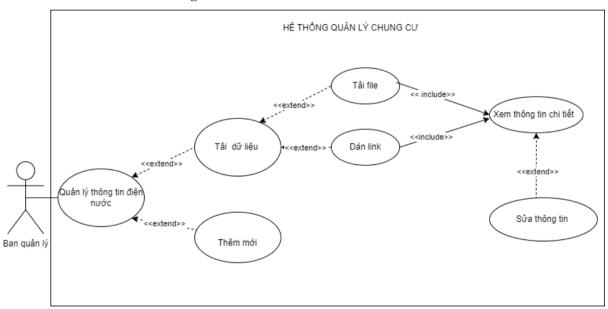
3.1Mô tả nghiệp vụ

Nghiệp vụ 1: Quản lý thanh toán tiền điện - nước

- Ban quản lý quản lý thanh toán tiền điện nước mỗi phòng hàng tháng bằng cách tải dữ liệu định dạng .xls (bảng tính excel) về số liệu mỗi tháng của từng phòng. Dữ liệu sẽ hiện lên trên hệ thống giúp ban quản lý nắm được số tiền điện nước cần thanh toán của mỗi phòng hàng tháng. Đồng thời, trong quá trình tải dữ liệu lên, nếu dữ liệu hiển thị lỗi thì ban quản lý có thể sửa lại bằng cách tải lại dữ liệu hoặc sửa trực tiếp lên các thông báo hiển thị lỗi đỏ.
- Ban quản lý có thể nhấn vào từng phòng để xem chi tiết thông tin điện nước và số tiền thanh toán cũng như trạng thái thanh toán (đã thanh toán, chưa thanh toán, trễ hạn thanh toán) của phòng đó.

3.2Kỹ thuật test case: Dùng thông tin use case

3.2.1 Use Case diagram



3.2.2 Use Case description

Use Case ID	UC-3.1
Use Case Name	Tải tệp dữ liệu

Description	Là ban quản lý, tôi muốn tải danh sách thông tin chi phí điện nước tiêu thụ theo phòng lên hệ thống quản lý chung cư 2High
Actor(s)	Ban quản lý
Priority	Must have
Trigger	Ban quản lý muốn tải thông tin chi phí điện nước tiêu thụ theo phòng
Pre-Condition(s)	 Thiết bị có kết nối internet Ban quản lý có tài khoản admin (username, password) Đăng nhập vào hệ thống thành công
Post- Condition(s)	 Tải thành công dữ liệu lên hệ thống Ban quản lý xem được những thông tin, số liệu đã tải lên
Basic Flow	 Bấm tab "QUẢN LÝ ĐIỆN NƯỚC" trên thanh menu Nhấn button "TẢI DỮ LIỆU" Chọn tệp cần tải lên Chọn button "Chèn" Hệ thống hiện bảng xem trước dữ liệu Chọn button "Hoàn tất" Hệ thống hiển thị danh sách mới được tải lên
Alternative	3b. Dán link cần tải
Exception Flow	3. Tải tệp, link sai định dạng, hệ thống không hiện danh sách, báo lỗi. 4a. Chọn button "Hủy" 5a. Tệp tải lên có trường dữ liệu bị lỗi hoặc thiếu. Hệ thống hiển thị cảnh báo tại trường bị lỗi. 5a.1. Chỉnh sửa trực tiếp tại lỗi sai 5a.2. Chọn button "Tải lại tệp" 6. Chọn button "Hủy"

Use Case ID	UC-3.2
Use Case Name	Thêm mới thông tin điện nước
Description	Là ban quản lý, tôi muốn thêm mới thông tin điện
Actor(s)	Ban quản lý
Priority	Should have

Trigger	Ban quản lý muốn thêm mới thông tin điện nước
Pre-Condition(s)	 Thiết bị có kết nối internet Ban quản lý có tài khoản admin (username, password) Đăng nhập vào hệ thống thành công Phòng thêm mới chưa có thông tin
Post- Condition(s)	 Thông tin điện nước được thêm thành công Hiện lên bảng danh sách điện nước đã có
Basic Flow	 Bấm vào button "Thêm mới" Nhập thông tin phòng cần thêm mới Nhập thông tin điện nước phòng Bấm vào button "Lưu" Ban quản lý xem được các thông tin mới nhập hiện trên bảng danh sách điện nước đã có
Exception flow	2a. Chưa nhập đủ các trường thông tin phòng 3a. Chưa nhập đủ các trường thông tin điện nước phòng

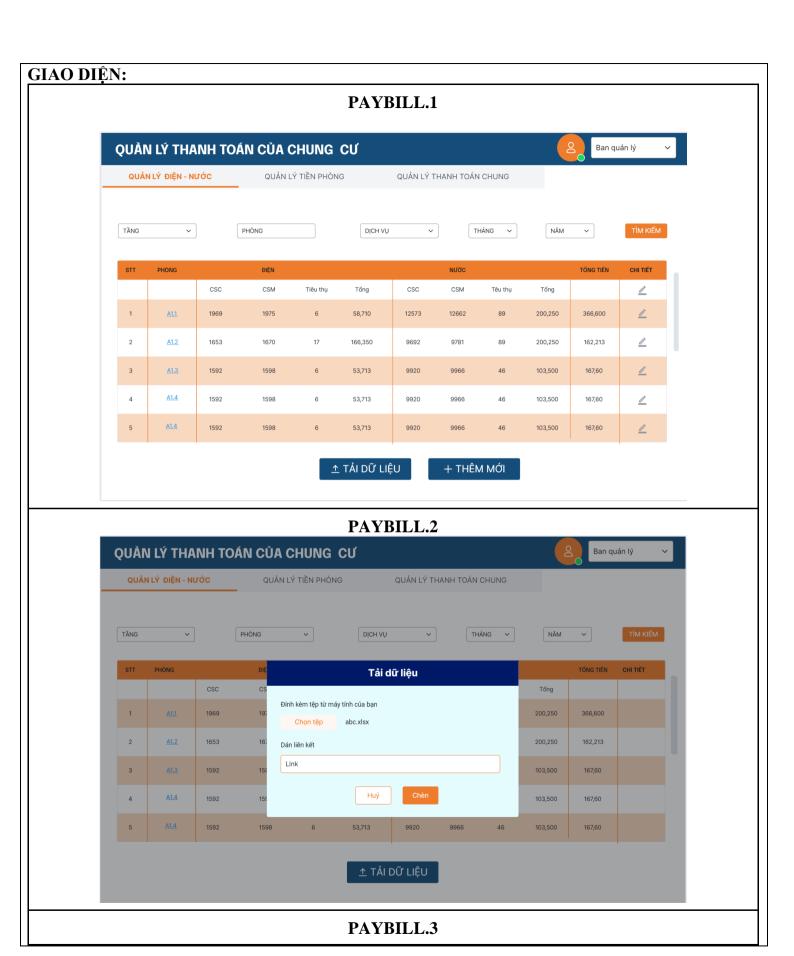
Use Case ID	UC-3.3
Use Case Name	Xem thông tin chi tiết điện nước của phòng
Description	Là ban quản lý, tôi muốn xem chi tiết thông tin điện nước của từng phòng cụ thể
Actor(s)	Ban quản lý
Priority	Should have
Trigger	Ban quản lý muốn xem chi tiết thông tin điện nước của từng phòng cụ thể
Pre-Condition(s)	 Thiết bị có kết nối internet Ban quản lý có tài khoản admin (username, password) Đăng nhập vào hệ thống thành công
Post- Condition(s)	Ban quản lý xem được thông tin cụ thể số điện nước đầu kỳ, cuối kỳ; lượng điện, nước tiêu thụ và tổng tiền điện nước của từng phòng cụ thể
Basic Flow	 Bấm vào nút chi tiết ứng với từng phòng Xuất hiện bảng thông tin điện nước của phòng Xem các thông tin cụ thể điện nước phòng

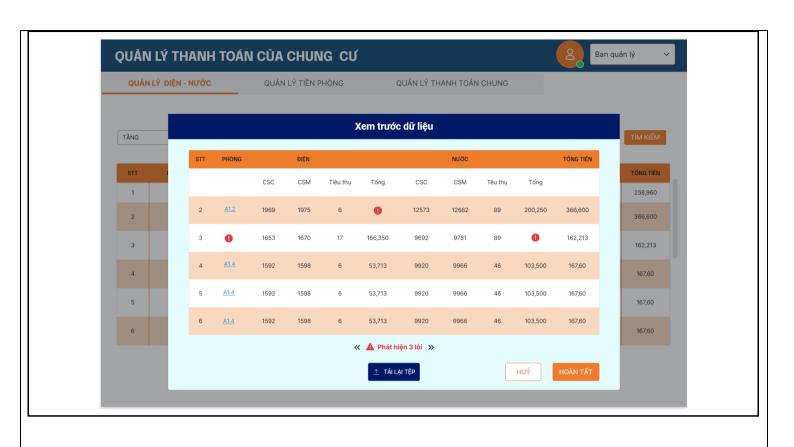
3.3TEST CASE Áp dụng kỹ thuật dùng thông tin trong use case

	Test Case Description	Test S	Steps		Test Case	
Test Case ID		Steps to Perform	Step Expected Result	Test data	Actual Result	Statu s
TC_ PAYBIL L_UPLO AD01	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn - Màn hình chọn tệp hiện lên Test description: Tải tệp đúng định dạng .xlsx Post: Hiện thông tin theo dữ liệu đã tải	- Click button "Tåi dữ liệu" - Click button "Chọn tệp" - Click button "Chèn"	Hiện thông tin theo dữ liệu đã tải	thongtindi ennuoctha ng9nam2 023.xlsx	Hiện thông tin theo dữ liệu đã tải	PASS
TC_ PAYBIL L_UPLO AD02	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn - Màn hình chọn tệp hiện lên Test description: Tải tệp khác định dạng .xlsx Post: Hệ thống báo lỗi: file tải lên sai định dạng	- Click button "Tåi dữ liệu" - Click button "Chọn tệp" - Click button "Chèn"	Hệ thống báo lỗi: file tải lên sai định dạng	thongtindi ennuoctha ng9nam2 023.pdf	Hệ thống báo lỗi: file tải lên sai định dạng	PASS
TC_ PAYBIL L_UPLO AD03	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn - Màn hình chọn tệp hiện lên - Màn hình xem trước dữ liệu hiện lên	- Click button "Tåi dữ liệu" - Click button "Chọn tệp" - Click button "Chèn" - Click button "Hoàn tất"	Hệ thống hiển thị thông tin như dữ liệu tải lên		Hệ thống hiển thị thông tin như dữ liệu tải lên	PASS

	Test description: Tải tệp có đầy đủ các trường thông tin Post: Hệ thống hiển thị thông tin như dữ liệu tải lên				
TC_ PAYBIL L_UPLO AD04	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn - Màn hình chọn tệp hiện lên - Màn hình xem trước dữ liệu hiện lên Test description: Tải tệp có các trường thiếu thông tin hoặc dữ liệu bị lỗi Post: Hệ thống hiển thị các trường thiếu, báo lỗi và yêu cầu tải lại tệp	- Click button "Tåi dữ liệu" - Click button "Chọn tệp" - Click button "Chèn"	Hệ thống hiển thị các trường thiếu, báo lỗi và yêu cầu tải lại tệp	Hệ thống không báo lỗi	FAIL
TC_ PAYBIL L_UPLO AD05	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn - Màn hình chọn tệp hiện lên - Màn hình xem trước dữ liệu hiện lên Test description: Tải tệp có các trường thiếu thông tin hoặc dữ liệu bị lỗi Post: Hệ thống hiển thị các trường thiếu, báo lỗi và yêu cầu tải lại tệp	- Click button "Tải dữ liệu" - Click button "Chọn tệp" - Click button "Chèn"	Hệ thống hiển thị các trường thiếu, báo lỗi và yêu cầu tải lại tệp	Hệ thống hiển thị các trường thiếu, báo lỗi và yêu cầu tải lại tệp	PASS

TC_ PAYBIL L_UPLO AD06	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn - Màn hình chọn tệp hiện lên - Màn hình xem trước dữ liệu hiện lên - Hiện cảnh báo lỗi ở các vị trí sai về hình thức, định dang, quy chuẩn Test description: Chỉnh sửa lỗi sai trực tiếp trên màn hình Post: Hệ thống hiển thị thông tin bình thường, nếu trường đữ liệu đúng. Số lượng báo lỗi giảm đi sau mỗi lần sửa tc	- Click text icon báo lỗi - Nhập thôngg tin đúng quy định - Nhấn "Enter"	Hệ thống hiển thị thông tin vừa nhập. Số lượng báo lỗi giảm sau mỗi lần lặp		Hệ thống hiển thị thông tin vừa nhập. Số lượng báo lỗi giảm sau mỗi lần lặp	PASS
---------------------------------	--	---	--	--	--	------





TEST CASE: TÌM KIẾM

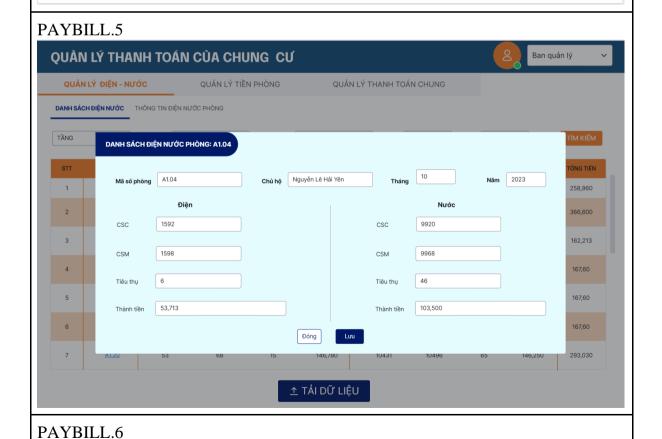
TC_ PAYBIL L_SEAC H01	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn Test description: Khi bấm tìm kiếm hiện kết quả theo bộ lọc Post: Hiển thị thông tin điện nước theo bộ lọc đã chọn (tầng, phòng, dịch vụ, tháng, năm)	- Click chọn tầng, phòng, dịch vụ, tháng, năm - Click button "TÌM KIÉM"	Hệ thống hiển thị thông tin điện nước theo bộ lọc		Hệ thống hiển thị thông tin điện nước theo bộ lọc	PASS
TC_ PAYBIL L_SEAC H02	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn Test description: Chọn đủ thông tin (tầng, phòng, dịch vụ, tháng, năm) ở các dropdown button Post: Hiện đúng kết quả tìm kiếm	- Click chọn tầng, phòng, dịch vụ, tháng, năm - Click button "TÌM KIÉM"	Hiện đúng kết quả tìm kiếm		Hiện đúng kết quả tìm kiếm	PASS
TC_ PAYBIL L_SEAC H03	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn Test description: Chọn đủ thông tin bắt buộc (phòng, dịch vụ, tháng, năm) ở các dropdown button, bỏ trống "Tầng" Post: Hiện đúng kết quả tìm kiếm	- Click chọn phòng, dịch vụ, tháng, năm - Click button "TÌM KIÉM"	Hiện đúng kết quả tìm kiếm		Hệ thống báo lỗi: phải chọn đủ thông tin trên các dropdown button	FAIL
TEST CAS	SE: CẬP NHẬT Pre: - Đăng nhập tài khoản	- Click chọn	112 41 2		112 41 2	
TC_ PAYBIL L_UPDA TE01	admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn	tên phòng - Nhập dữ liệu ở textbox "Mã số phòng"	Hệ thống báo lỗi: Mã số phòng không tồn tại	Mã số phòng: B10.01	Hệ thống báo lỗi: Mã số phòng không tồn tại	PASS

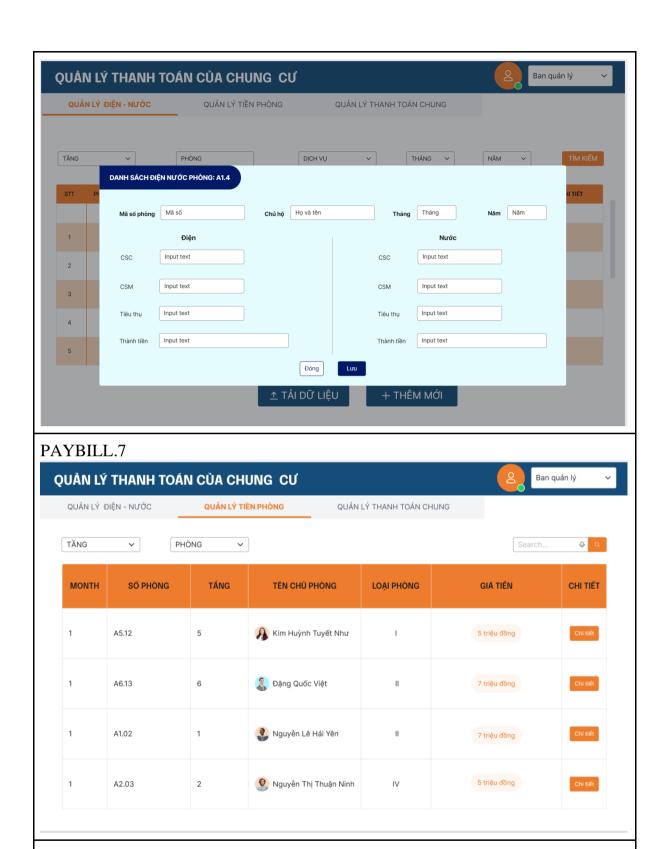
	- Table thông tin có hiển thị Test description: Nhập mã số phòng không tồn tại Post: Hệ thống báo lỗi: Mã số phòng không tồn tại	- Click button "Cập nhật"				
TC_ PAYBIL L_UPDA TE02	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn - Table thông tin có hiển thị Test description: Sửa CSM < CSC Post: Hệ thống báo lỗi: xảy ra lỗi tại ô CSM	- Click chọn tên phòng - Nhập dữ liệu vào textbox "CSM - Click button "Cập nhật"	Hệ thống báo lỗi: xảy ra lỗi tại ô CSM	CSM: 1908 CSC: 1914	Hệ thống báo lỗi: xảy ra lỗi tại ô CSM	PASS
TC_ PAYBIL L_SAVE 01	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn - Bấm chọn thêm Test description: Nhập đầy đủ các trường thông tin hiển thị trên màn hình Post: hiển thị thông tin mới nhập lên bảng danh sách điện nước	- Click button "Thêm" - Nhập đầy đủ các ô thông tin - Click button "Lưu"	Hiển thị thông tin mới nhập lên bảng danh sách điện nước		Hiển thị thông tin mới nhập lên bảng danh sách điện nước	PASS
TC_ PAYBIL L_SAVE 02	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin điện nước hiện lên - Tab "Danh sách điện nước" được chọn - Bấm chọn thêm Test description: Để trống ô CSM điện Post: Hệ thống báo lỗi: Không được để trống trường thông tin	- Click button "Thêm" - Bỏ trống ô CSM điện - Click button "Lưu"	Hệ thống báo lỗi: Không được để trống trường thông tin		Hệ thống báo lỗi: Không được để trống trường thông tin	PASS

3.4GIAO DIỆN:



↑ TẢI DỮ LIỆU





4. QUẢN LÝ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

4.1 Mô tả nghiệp vụ

Sau khi khách hàng ký hợp đồng, ban quản trị tiến hành cập nhật thông tin khách hàng lên hệ thống để quản lý.

Đối tượng quản lý, khách hàng đã ký hợp đồng, khách hàng đã trả phòng,

Giao diện cập nhật thông tin khách hàng, phải thỏa mãn các input dữ liệu bắt buộc (ràng buộc các trường hợp đúng định dạng)

Thông tin khách hàng bao gồm:

- Ho tên
- Email
- Số điện thoại (10 số)
- CCCD (12 số)
- Giới tính (Nam, nữ)
- Ngày sinh
- Mã hợp đồng: đảm bảo hợp đồng đã được lưu trữ, thời gian hợp đồng còn giá trị.
- Trạng thái

Sau khi ban quản lý vào giao diện quản lý thông tin khách hàng, sẽ hiện lên lưới khách hàng đã thuê phòng.

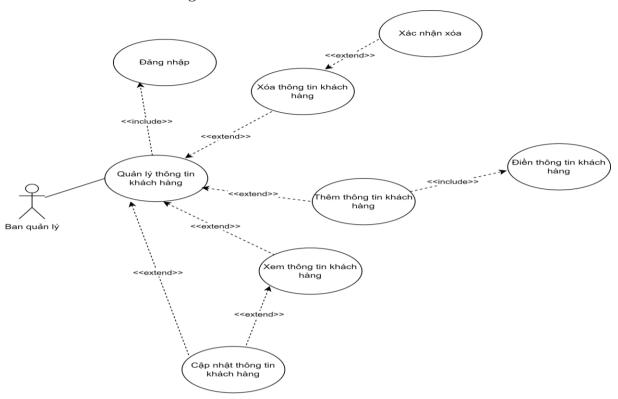
Nếu muốn thêm khách hàng mới, ban quản lý chọn button thêm khách hàng, giao diện sẽ hiện lên form import dữ liệu khách hàng mới.

Trường hợp khách hàng thay đổi thông tin địa chỉ, Sđt, email, đổi phòng -> ban quản lý chọn vào xem thông tin chi tiết của khách hàng, sau khi thay đổi xong chọn "Lưu", nếu không muốn thay đổi chọn "Hủy" trở về giao chính.

Khách hàng không còn giá trị hợp đồng hệ thống sẽ tự xóa thông tin khỏi cơ sở dữ liệu, hoặc khách hàng trả phòng trước thời hạn hợp đồng, ban quản lý có thể nhấn xóa thông tin.

4.2Kỹ thuật Pairwise

4.2.1 Use case diagram:



4.2.2 Bảng đặc tả Use case:

Thêm thông tin khách hàng

Use case ID	UC-4.1		
Use case name	Quản lý thông tin khách hàng		
Description	Xem, cập nhật, xóa thông tin của khách hàng		
Actors	Ban Quản lý		
Priority	Must have		
Trigger	 + Thêm: Khi cần thêm thông tin của khách hàng mới lên hệ thống. + Cập nhật: khách hàng thay đổi thông tin + Xóa: Khách hàng không tiếp tục hợp đồng, hết hợp đồng 		

Precondition(s)	Có khách hàng mớiĐã hoàn thành hợp đồng
Post-condition(s)	 Thêm, xóa, cập nhật thông tin khách hàng thành công Thông tin khách hàng hiển thị lên hệ thống Hệ thống ghi nhận ngày giờ thêm thành công vào file log
Basic Flow	 Ban quản lý đăng nhập vào hệ thống Chọn button quản lý thông tin khách hàng Màn hình danh sách thông tin khách hàng của chung cư hiện lên. Ban quản lý chọn button "Thêm khách hàng" Màn hình form nhập thông tin khách hàng hiện lên Sau khi điền đủ thông tin, chọn "Lưu" Hệ thống cập nhật, thông tin khách hàng lên hệ thống.
Exception Flow	2a. Hệ thống báo lỗi do thêm thông tin không hợp lệ 2a.1 Kết thúc use case 2a.2 Quay lại vị trí thông tin lỗi để nhập lại

4.2.3 TEST CASEBảng Test Case kiểm thử Pairwise thêm thông tin khách hàng

STT	Họ tên	email	số điện thoại	CCCD	Giới tính	Ngày sinh	Địa chỉ	Mã hợp đồng	Trạng thái
1	Có	hợp lệ	Hợp lệ	Hợp lệ	nam	hợp lệ	có	hợp lệ	hoạt động
2	Có	hợp lệ	Hợp lệ	Hợp lệ	nữ	hợp lệ	có	hợp lệ	hết hợp đồng
3	Có	hợp lệ	không hợp lệ	không hợp lệ	nam	không hợp lệ	trống	không hợp lệ	tạm ngưng hoạt

									động
4	trống	không hợp lệ	hợp lệ	hợp lệ	nữ	hợp lệ	có	hợp lệ	Hoạt động
5	trống	hợp lệ	hợp lệ	không hợp lệ	nam	hợp lệ	trống	hợp lệ	hết hợp đồng
6	Có	không hợp lệ	không hợp lệ	hợp lệ	nữ	không hợp lệ	có	không hợp lệ	tạm ngưng hoạt động
7	Có	không hợp lệ	hợp lệ	không hợp lệ	nữ	hợp lệ	có	không hợp lệ	hết hợp đồng
8	trống	hợp lệ	không hợp lệ	hợp lệ	nữ	hợp lệ	trống	hợp lệ	tạm ngưng hoạt động
9	trống	hợp lệ	hợp lệ	hợp lệ	nam	không hợp lệ	có	hợp lệ	tạm ngưng hoạt động
10	trống	không hợp lệ	không hợp lệ	không hợp lệ	nam	không hợp lệ	trống	không hợp lệ	Hoạt động
11	Có	hợp lệ	không hợp lệ	hợp lệ	nữ	không hợp lệ	có	hợp lệ	hết hợp đồng
12	Có	hợp lệ	không hợp lệ	không hợp lệ	nam	hợp lệ	trống	hợp lệ	Hoạt động

		Test S	Steps		Test Case	
Test Case ID	Test Case Description	Steps to Perform	Step Expecte d Result	Test data	Actual Result	Status

	Pre: - Đăng nhập tài	- Click	Hệ	- Họ tên: Nguyễn	Thêm mới	PASS
	khoản admin thành	chon	thống	Văn A	thông tin	17100
	công	button	chuyển	- Email: Bộ dữ liệu	khách hàng	
	- Màn hình quản lý	"Thêm	về màn	email 1	thành công	
	thông tin khách hàng	khách	hình	- Số điện thoại: Bộ	thum cong	
	hiên lên	hàng"	chính	dữ liệu sắt 1		
	- Tab "Danh sách	- Tải ảnh	quản lý	- CCCD: Bộ dữ		
	khách hàng" được chọn	khách hàng	khách	liệu CCCD 1		
	- Màn hình hiển thị	lên	hàng	- Giới tính: chọn		
	danh sách khách hàng	- Chọn Mã	nang	Nam hoặc Nữ		
	- Chọn button thêm	phòng		- Ngày sinh: Bộ dữ		
	khách hàng	- Điền		liệu ngày sinh 1		
	Kitach hang	thông tin		- Địa chỉ: TP.		
	Test description: Nhập	từng input		HCM		
	thông tin khách hàng	- Chọn		- Mã hợp đồng: Bộ		
	hợp lệ	button		dữ liệu mã hợp		
TC_INFO	+ Họ tên: không được	"Thêm		đồng		
CUS_01	để trống	mới"		- Trạng thái: Hoạt		
CCS_01	+ Email: hợp lệ	mor		động		
	+ Số điện thoại: hợp lệ			dong		
	+ CCCD: Hợp lệ					
	+ Giới tính: chọn Nam					
	hoặc Nữ					
	+ Ngày sinh: Hợp lệ					
	+ Địa chỉ: không được					
	để trống					
	+ Mã hợp đồng: hợp lệ					
	+ Trạng thái: Hoạt					
	động					
	Sau đó chọn button					
	"Thêm mới"					
	Post: Cập nhật thông					
	tin khách hàng vào hệ					
	thống					

	Pre: - Đăng nhập tài	- Click	Hê	- Họ tên: Nguyễn	Thêm mới	PASS
	khoản admin thành	chọn	thống	Văn A	thông tin	
	công	button	chuyển	- Email: Bộ dữ liệu	khách hàng	
	- Màn hình quản lý	"Thêm	về màn	email 1	thành công	
	thông tin khách hàng	khách	hình	- Số điện thoại: Bộ	8	
	hiện lên	hàng"	chính	dữ liệu sđt 0		
	- Tab "Danh sách	- Tải ảnh	quản lý	- CCCD: Bộ dữ		
	khách hàng" được chọn	khách hàng	khách	liệu CCCD 0		
	- Màn hình hiển thị	lên	hàng	- Giới tính: nam		
	danh sách khách hàng	- Chọn Mã	C	- Ngày sinh: Bộ dữ		
	- Chọn button thêm	phòng		liệu ngày sinh 0		
	khách hàng	- Điền		- Địa chỉ: Blank		
		thông tin		- Mã hợp đồng: Bộ		
	Test description: Nhập	từng input		dữ liệu mã hợp		
	thông tin khách hàng	- Chọn		đồng 0		
	hợp lệ	button		- Trạng thái: tạm		
TC_INFO	+ Họ tên: không được	"Thêm		ngưng hoạt động		
CUS_02	để trống	mới"				
	+ Email: hợp lệ					
	+ Số điện thoại: hợp lệ					
	+ CCCD: Hợp lệ					
	+ Giới tính: chọn Nam					
	hoặc Nữ					
	+ Ngày sinh: Hợp lệ					
	+ Địa chỉ: không được					
	để trống					
	+ Mã hợp đồng: hợp lệ					
	+ Trạng thái: Hết hợp					
	đồng					
	Sau đó chọn button					
	"Thêm mới"					
	Post: Cập nhật thông					
	tin khách hàng vào hệ					
	thống					

	Pre: - Đăng nhập tài	- Click	Нệ	- Họ tên: Nguyễn	Thêm mới	PASS
	khoản admin thành	chọn	thống	Văn A	thông tin	
	công	button	hiển thị	- Email: Bộ dữ liệu	khách hàng	
	- Màn hình quản lý	"Thêm	những	email 1	thất bại	
	thông tin khách hàng	khách	vị trí	- Số điện thoại: Bộ	Điều	
	hiện lên	hàng"	cần	dữ liệu sđt 0	hướng đến	
	- Tab "Danh sách	- Tải ảnh	điền, giá	- CCCD: Bộ dữ	các ô dữ	
	khách hàng" được chọn	khách hàng	hợp	liệu CCCD 0	liệu không	
	- Màn hình hiển thị	lên	không	- Giới tính: nam	hợp lệ	
	danh sách khách hàng	- Chọn Mã	hợp lệ	- Ngày sinh: Bộ dữ		
	- Chọn button thêm	phòng	để sửa	liệu ngày sinh 0		
	khách hàng	- Điền		- Địa chỉ: Blank		
		thông tin		- Mã hợp đồng: Bộ		
	Test description: Nhập	từng input		dữ liệu mã họp		
	thông tin khách hàng	- Chọn		đồng 0		
	hợp lệ	button		- Trạng thái: tạm		
TC_INFO	+ Họ tên: không được	"Thêm		ngưng hoạt động		
CUS_03	để trống	mới"				
	+ Email: hợp lệ					
	+ Số điện thoại: hợp lệ					
	+ CCCD: không hợp lệ					
	+ Giới tính: nam					
	+ Ngày sinh: không					
	hợp lệ					
	+ Địa chỉ: trống					
	+ Mã hợp đồng: không					
	hợp lệ					
	+ Trạng thái: tạm					
	ngưng hoạt động					
	Sau đó chọn button					
	"Thêm mới"					
	Post: Cập nhật thông					
	tin khách hàng vào hệ					
	thống					

	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin khách hàng hiện lên - Tab "Danh sách khách hàng" được chọn - Màn hình hiển thị danh sách khách hàng	- Click chọn button "Thêm khách hàng" - Tải ảnh khách hàng lên - Chọn Mã	Hệ thống hiển thị những vị trí cần điền, giá hợp không hợp lệ	- Họ tên: BLANK - Email: Bộ dữ liệu email 0 - Số điện thoại: Bộ dữ liệu sđt 1 - CCCD: Bộ dữ liệu CCCD 1 - Giới tính: nữ - Ngày sinh: Bộ dữ liệu ngày sinh 1	Thêm mới thông tin khách hàng thất bại Điều hướng đến các ô dữ liệu không hợp lệ	PASS
TC_INFO CUS_04	- Tab "Danh sách khách hàng" được chọn - Màn hình hiển thị danh sách khách hàng - Chọn button thêm khách hàng Test description: Nhập thông tin khách hàng	- Tải ảnh khách hàng lên	điền, giá hợp không	liệu CCCD 1 - Giới tính: nữ - Ngày sinh: Bộ dữ	các ô dữ liệu không	
	"Thêm mới" Post: Cập nhật thông tin khách hàng vào hệ thống					

	Pre: - Đăng nhập tài	- Click	Hê	- Họ tên: BLANK	Thêm mới	PASS
	khoản admin thành	chon	thống	- Họ tell. BLANK - Email: Bộ dữ liệu	thông tin	1 ADD
	công	button	hiển thị	email 1	khách hàng	
	- Màn hình quản lý	"Thêm	những	- Số điện thoại: Bộ	thất bại	
	thông tin khách hàng	khách	vị trí	dữ liệu sđt 1	Điều	
	hiện lên	hàng"	cân	- CCCD: Bộ dữ	hướng đến	
	- Tab "Danh sách	- Tải ảnh	điền, giá	liệu CCCD 0	các ô dữ	
	khách hàng" được chọn	khách hàng	hợp	- Giới tính: nam	liệu không	
	- Màn hình hiến thị	lên	không	- Ngày sinh: Bộ dữ	hợp lệ	
	danh sách khách hàng	- Chọn Mã	hợp lệ	liệu ngày sinh 1		
	- Chọn button thêm	phòng	để sửa	- Địa chỉ: BLANK		
	khách hàng	- Điền		- Mã hợp đồng: Bộ		
		thông tin		dữ liệu mã hợp		
	Test description: Nhập	từng input		đồng		
	thông tin khách hàng	- Chọn		- Trạng thái: HẾT		
TC_INFO	hợp lệ	button		HỢP ĐỒNG		
CUS_05	+ Họ tên: trống	"Thêm		•		
000_00	+ Email: hợp lệ	mới"				
	+ Số điện thoại: hợp lệ					
	+ CCCD: Không hợp					
	lệ					
	+ Giới tính: Nam					
	+ Ngày sinh: Hợp lệ					
	+ Địa chỉ: trống					
	+ Mã hợp đồng: hợp lệ					
	+ Trạng thái: Hêt hợp					
	† Trạng thai. Het họp đồng					
	Sau đó chọn button "Thêm mới"					
	Post: Cập nhật thông					
	tin khách hàng vào hệ					
	thống					

	Pre: - Đăng nhập tài	- Click	Hệ	- Họ tên: Nguyễn	Thêm mới	PASS
	khoản admin thành	chọn	thống	Văn A	thông tin	
	công	button	hiển thị	- Email: Bộ dữ liệu	khách hàng	
	- Màn hình quản lý	"Thêm	những	email 0	thất bại	
	thông tin khách hàng	khách	vị trí	- Số điện thoại: Bộ	Điều	
	hiện lên	hàng"	cần	dữ liệu sđt 0	hướng đến	
	- Tab "Danh sách	- Tải ảnh	điền, giá	- CCCD: Bộ dữ	các ô dữ	
	khách hàng" được chọn	khách hàng	hợp	liệu CCCD 1	liệu không	
	- Màn hình hiển thị	lên	không	- Giới tính: nữ	hợp lệ	
	danh sách khách hàng	- Chọn Mã	hợp lệ	- Ngày sinh: Bộ dữ	_	
	- Chọn button thêm	phòng	để sửa	liệu ngày sinh 0		
	khách hàng	- Điền		- Địa chỉ: HCM		
		thông tin		- Mã hợp đồng: Bộ		
	Test description: Nhập	từng input		dữ liệu mã hợp		
	thông tin khách hàng	- Chọn		đồng 0		
	hợp lệ	button		- Trạng thái: TẠM		
TC_INFO	+ Họ tên: Có	"Thêm		NGUNG HOAT		
CUS_06	+ Email: không hợp lệ	mới"		ĐỘNG		
	+ Số điện thoại: không					
	hợp lệ					
	+ CCCD: hợp lệ					
	+ Giới tính: nữ					
	+ Ngày sinh: không					
	hợp lệ					
	+ Địa chỉ: hợp lệ					
	+ Mã hợp đồng: không					
	hợp lệ					
	+ Trạng thái: Tạm					
	ngưng hoạt động					
	Sau đó chọn button					
	"Thêm mới"					
	Post: Cập nhật thông					
	tin khách hàng vào hệ					
	thống					

	Pre: - Đăng nhập tài	- Click	Hê	- Họ tên: Nguyễn	Thêm mới	PASS
	khoản admin thành	chọn	thống	Văn A	thông tin	
	công	button	hiển thị	- Email: Bộ dữ liệu	khách hàng	
	- Màn hình quản lý	"Thêm	những	email 0	thất bại	
	thông tin khách hàng	khách	vị trí	- Số điện thoại: Bộ	Điều	
	hiện lên	hàng"	cần	dữ liệu sđt 1	hướng đến	
	- Tab "Danh sách	- Tải ảnh	điền, giá	- CCCD: Bộ dữ	các ô dữ	
	khách hàng" được chọn	khách hàng	hợp	liệu CCCD 0	liệu không	
	- Màn hình hiển thị	lên	không	- Giới tính: nữ	hợp lệ	
	danh sách khách hàng	- Chọn Mã	hợp lệ	- Ngày sinh: Bộ dữ		
	- Chọn button thêm	phòng	để sửa	liệu ngày sinh 1		
	khách hàng	- Điền		- Địa chỉ: HCM		
		thông tin		- Mã hợp đồng: Bộ		
	Test description: Nhập	từng input		dữ liệu mã hợp		
	thông tin khách hàng	- Chọn		đồng 0		
TC INFO	hợp lệ	button		- Trạng thái: HẾT		
CUS_07	+ Họ tên: Có	"Thêm		HỢP ĐÔNG		
COS_07	+ Email: không hợp lệ	mới"				
	+ Số điện thoại: hợp lệ					
	+ CCCD: Không hợp					
	lệ					
	+ Giới tính: Nữ					
	+ Ngày sinh: Hợp lệ					
	+ Địa chỉ: có					
	+ Mã hợp đồng: không					
	hợp lệ					
	+ Trạng thái: Hêt hợp					
	đồng					
	Sau đó chọn button					
	"Thêm mới"					
	Post: Cập nhật thông					
	tin khách hàng vào hệ					
	thống					

	Pre: - Đăng nhập tài	- Click	Нệ	- Họ tên: BLANK	Thêm mới	PASS
	khoản admin thành	chọn	thống	- Email: Bộ dữ liệu	thông tin	
	công	button	hiển thị	email 1	khách hàng	
	- Màn hình quản lý	"Thêm	những	- Số điện thoại: Bộ	thất bại	
	thông tin khách hàng	khách	vị trí	dữ liệu sđt 0	Điều	
	hiện lên	hàng"	cần	- CCCD: Bộ dữ	hướng đến	
	- Tab "Danh sách	- Tải ảnh	điền, giá	liệu CCCD 1	các ô dữ	
	khách hàng" được chọn	khách hàng	hợp	- Giới tính: nữ	liệu không	
	- Màn hình hiển thị	lên	không	- Ngày sinh: Bộ dữ	hợp lệ	
	danh sách khách hàng	- Chọn Mã	hợp lệ	liệu ngày sinh 1		
	- Chọn button thêm	phòng	để sửa	- Địa chỉ: BLANK		
	khách hàng	- Điền		- Mã hợp đồng: Bộ		
		thông tin		dữ liệu mã hợp		
	Test description: Nhập	từng input		đồng		
	thông tin khách hàng	- Chọn		- Trạng thái: TẠM		
TC_INFO	hợp lệ	button		NGUNG HOẠT		
CUS_08	+ Họ tên: trống	"Thêm		ĐỘNG		
	+ Email: hop lê	mới"				
	+ Số điện thoại: không					
	hợp lệ					
	+ CCCD: hợp lệ					
	+ Giới tính: Nữ					
	+ Ngày sinh: Hợp lệ					
	+ Địa chỉ: trống					
	+ Mã hợp đồng: hợp lệ					
	+ Trạng thái: tạm					
	ngưng hoạt động Sau đó chọn button					
	"Thêm mới"					
	Post: Cập nhật thông					
	tin khách hàng vào hệ					
	thống					
	unong					

	Pre: - Đăng nhập tài	- Click	Hê	- Ho tên: BLANK	Thêm mới	PASS
	khoản admin thành	chon	thống	- Email: Bộ dữ liệu	thông tin	11100
	công	button	hiển thị	email 1	khách hàng	
	- Màn hình quản lý	"Thêm	những	- Số điện thoại: Bộ	thất bại	
	thông tin khách hàng	khách	vị trí	dữ liệu sắt 1	Điều	
	hiện lên	hàng"	cần	- CCCD: Bộ dữ	hướng đến	
				•	_	
	- Tab "Danh sách	- Tải ảnh	điền, giá	liệu CCCD 1	các ô dữ	
	khách hàng" được chọn	khách hàng	hợp	- Giới tính: nam	liệu không	
	- Màn hình hiển thị	lên	không	- Ngày sinh: Bộ dữ	hợp lệ	
	danh sách khách hàng	- Chọn Mã	hợp lệ	liệu ngày sinh 0		
	- Chọn button thêm	phòng	để sửa	- Địa chỉ: HCM		
	khách hàng	- Điền		- Mã hợp đồng: Bộ		
		thông tin		dữ liệu mã hợp		
	Test description: Nhập	từng input		đồng		
	thông tin khách hàng	- Chọn		- Trạng thái: TẠM		
TC_INFO	hợp lệ	button		NGUNG HOẠT		
CUS_09	+ Họ tên: trống	"Thêm		ĐỘNG		
	+ Email: hợp lệ	mới"				
	+ Số điện thoại: hợp lệ					
	+ CCCD: hợp lệ					
	+ Giới tính: Nam					
	+ Ngày sinh: không					
	hợp lệ					
	+ Địa chỉ: có					
	+ Mã hợp đồng: hợp lệ					
	+ Trạng thái: tạm					
	ngưng hoạt động					
	Sau đó chọn button					
	"Thêm mới"					
	Post: Cập nhật thông					
	tin khách hàng vào hệ					
	thống					

	Pre: - Đăng nhập tài	- Click	Нệ	- Họ tên:	Thêm mới	FAIL
	khoản admin thành	chọn	thống	NGUYỄN VĂN A	thông tin	
	công	button	hiển thị	- Email: Bộ dữ liệu	khách hàng	
	- Màn hình quản lý	"Thêm	những	email 1	thành công	
	thông tin khách hàng	khách	vị trí	- Số điện thoại: Bộ		
	hiện lên	hàng"	cần	dữ liệu sđt 0		
	- Tab "Danh sách	- Tải ảnh	điền, giá	- CCCD: Bộ dữ		
	khách hàng" được chọn	khách hàng	hợp	liệu CCCD 1		
	- Màn hình hiến thị	lên	không	- Giới tính: nữ		
	danh sách khách hàng	- Chọn Mã	hợp lệ	- Ngày sinh: Bộ dữ		
	- Chọn button thêm	phòng	để sửa	liệu ngày sinh 0		
	khách hàng	- Điền		- Địa chỉ: BLANK		
		thông tin		- Mã hợp đồng: Bộ		
	Test description: Nhập	từng input		dữ liệu mã hợp		
	thông tin khách hàng	- Chọn		đồng		
TC_INFO	hợp lệ	button		- Trạng thái: HÊT		
CUS_11	+ Họ tên: Có	"Thêm		HỢP ĐÔNG		
	+ Email: hợp lệ	mới"				
	+ Số điện thoại: không					
	hợp lệ					
	+ CCCD: hợp lệ					
	+ Giới tính: Nữ					
	+ Ngày sinh: không					
	hợp lệ					
	+ Địa chỉ: có					
	+ Mã hợp đồng: hợp lệ					
	+ Trạng thái: hết hợp					
	đồng					
	Sau đó chọn button					
	"Thêm mới"					
	Post: Cập nhật thông					
	tin khách hàng vào hệ					
	thống					

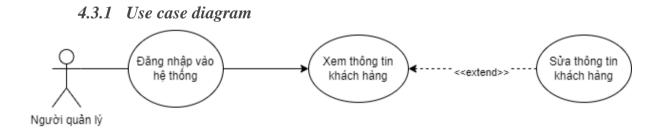
TC_INFO CUS_12	Pre: - Đăng nhập tài khoản admin thành công - Màn hình quản lý thông tin khách hàng hiện lên - Tab "Danh sách khách hàng" được chọn - Màn hình hiển thị danh sách khách hàng - Chọn button thêm khách hàng - Chọn button thêm khách hàng hợp lệ + Họ tên: Có + Email: hợp lệ + Số điện thoại: không hợp lệ + Giới tính: Nam + Ngày sinh: hợp lệ + Địa chỉ: trống + Mã hợp đồng: hợp lệ	- Click chọn button "Thêm khách hàng" - Tải ảnh khách hàng lên - Chọn Mã phòng - Điền thông tin từng input - Chọn button "Thêm mới"	Hệ thống hiển thị những vị trí cần điền, giá hợp không hợp lệ để sửa	- Họ tên: NGUYỄN VĂN A - Email: Bộ dữ liệu email 1 - Số điện thoại: Bộ dữ liệu sđt 0 - CCCD: Bộ dữ liệu CCCD 0 - Giới tính: nam - Ngày sinh: Bộ dữ liệu ngày sinh 0 - Địa chỉ: BLANK - Mã hợp đồng: Bộ dữ liệu mã hợp đồng - Trạng thái: HOẠT ĐỘNG	Thêm mới thông tin khách hàng thành công	FAIL
	+ CCCD: không hợp lệ + Giới tính: Nam + Ngày sinh: hợp lệ + Địa chỉ: trống					

Bộ dữ liệu:

	Ema	il	S	đt	CC	CCD	Ng	ày sinh	Mã h	ợp đồng
ST T	Bộ dữ liệu HỢP LỆ (Bộ 0)	Bộ dữ liệu KHÔNG hợp lệ (Bộ 1)	Bộ dữ liệu HỢP LỆ (Bộ 0)	Bộ dữ liệu KHÔ NG hợp lệ (Bộ 1)	Bộ dữ liệu HỢP LỆ (Bộ 0)	Bộ dữ liệu KHÔN G hợp lệ (Bộ 1)	Bộ dữ liệu HỢP LỆ (Bộ 0)	Bộ dữ liệu KHÔN G hợp lệ (Bộ 1)	Bộ dữ liệu HỢP LỆ (Bộ 0)	iệu KHÔNG (Bộ 1)
1	doanthingocnh i2003@gmail. com	Kiemthuph anmem	96265 9213	12023	34584 07321 80	1.70E+ 11	05/12 /1990	32/01/20 00	A1.01/20 23/1	A1.01/2023
2	tuyetnhung12 34n@gmail.co m	#@%^%#\$ @#\$@#.co m	79819 9186	06626 56sf66 1	86026 65280 62	9.84E+ 11	25/08 /2001	29/02/20 00	A1.02/20 23/2	B1.02/2023
3	dinhboingoc0 705@gmail.co m	@domain.c om	32771 9461	12345 67899 8	55661 88450 35	01sfs15	10/03 /1975	31/04/20	A1.03/20 23/3	C1.03/2023 4
4	ngocthach201 202@gmail.co m	QC NAME <e mail@dom ain.com></e 	35663 3327	03622 7803@ #1	41456 98472 21	036227 803@# 1	15/09 /1999	00/05/19	A1.04/20 23/4	D1.04/2023 /4/
5	laphuhao@gm ail.com	email.doma in.com	34691 8601	1	33844 38222 63	BLAN K	02/04 /1987	15/13/20 00	A2.01/20 23/5	E2.01/2023 /5
6	ngthuy.bhh@g mail.com	email@do main@dom ain.com	86878 1728	BLAN K	74003 72668 02	101111 111111 100	20/06 /2010	31/12/20 99	A2.02/20 23/6	F2.02/2023 6
7	tranvohuyen4 1@gmail.com	.email@do main.com	96477 6605	121\$% 3sf	11961 71286 42	01!@gf	03/11 /1995	01/01/18	A2.03/20 23/7	G2.03/2023 /7

8	tranthikhanhtr ang666666@g mail.com	email.@do main.com	39583 1815	sfdsdsf s	12959 59481 86	sfdsfdsf	12/07 /2005		A2.04/20 23/8	H2.04/2023 /8
9	Huongquynh2 09082@gmail. com		35620 8810	01111 123#	43413 45956 55	fsdfs12 345678		00/01/20 23	B1.03/20 23/1	2.0041/2023,
10	nguyensangsa ng2002@gmai l.com		96897 7613	9.1212 5.23	48635 53180 67	123456 78910	24/12 /2015	01/00/20 23	B1.04/20 23/2	BLANK
		•••	•••	•••	•••	•••		•••	•••	•••

4.3Kỹ thuật dùng thông tin use case



Bảng đặc tả use case

Use Case ID	UC-4.1
Use Case Name	Sửa thông tin khách hàng
Description	Là người quản lý chung cư, tôi muốn sửa thông tin khách hàng đã có trong hệ thống
Actor(s)	Người quản lý

Priority	Should
Trigger	Người dùng muốn sửa thông tin khách hàng đã có trong hệ thống
Precondition(s)	 Người dùng được cấp tài khoản Thông tin khách hàng đã có trong cơ sở dữ liệu
Post- Condition(s)	 Hệ thống ghi nhận hoạt động sửa thông tin khách hàng đã có trong hệ thống Thông tin mới sửa được lưu lại
Basic Flow	 Người dùng đăng nhập hệ thống. Người dùng xem thông tin khách hàng đã có trong hệ thống Người dùng chọn khách hàng cần sửa thông tin Người dùng nhập các thông tin cần sửa Hệ thống lưu lại thông tin đã sửa
Alternative Flow	-
Exception Flow	3a. Tài khoản đăng nhập không có quyền sửa thông tin 3a1. Hệ thống thông báo""Bạn không có quyền sửa thông tin khách hàng này" 3a2. Hệ thống quay lại bước 2 4a. Thông tin mới nhập không hợp lệ 4a1. Hiển thị thông báo "Thông tin mới không hợp lệ"
Business Rules	-
Non-Functional Requirement	-

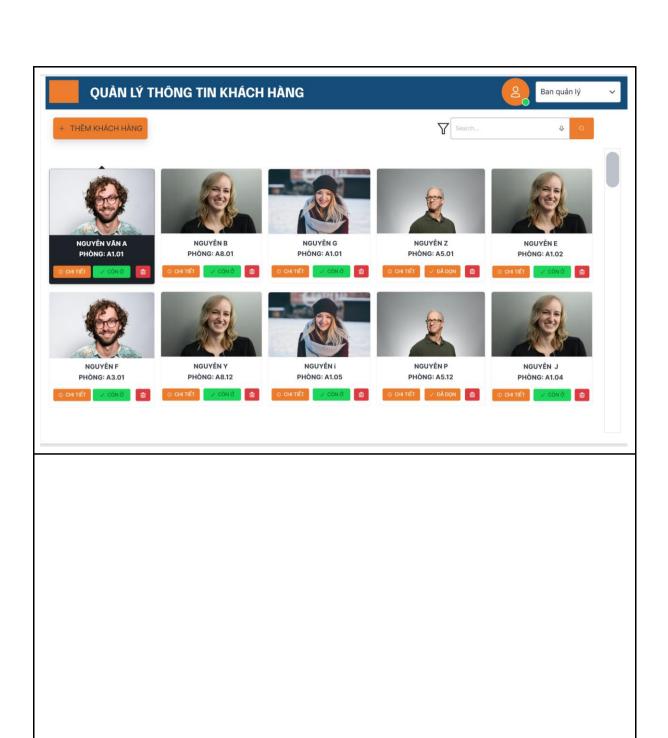
4.3.2 TEST CASE

Main success Scenario A: Actor	Step	Description
S: System	1	A: Đăng nhập hệ thống với vai trò admin S: Kiểm tra tài khoản người dùng và cấp quyền truy cập
	2	A: Truy cập trang sửa thông tin khách hàng S: Hiển thị trang sửa thông tin khách hàng

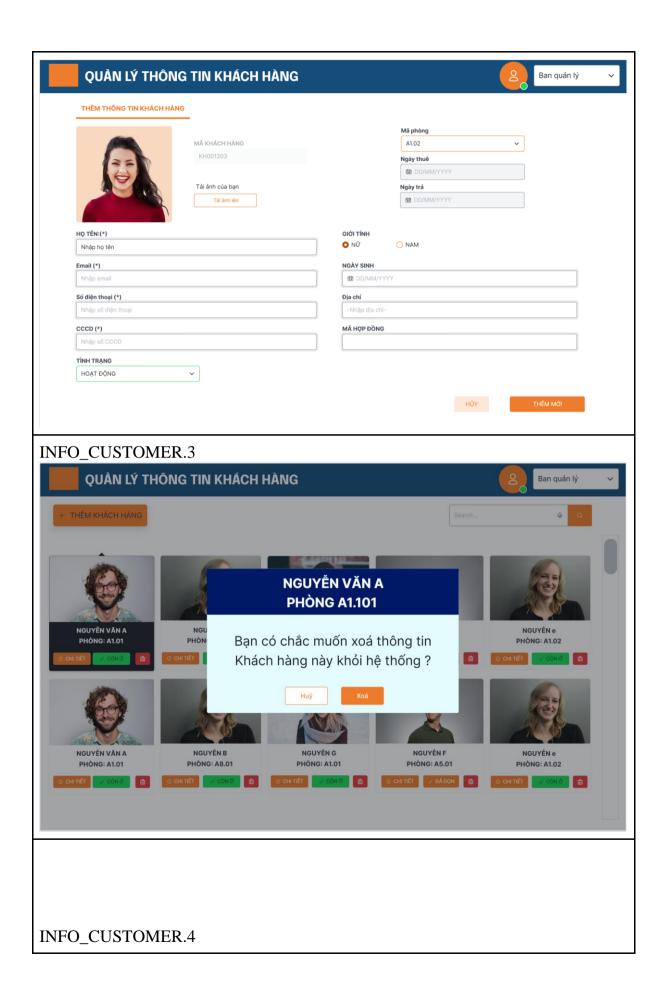
	3	A: Chọn khách hàng cần sửa thông tin S: Hiện form thông tin chi tiết của khách hàng cần sửa
	4	A: Nhập các trường thông tin khách hàng cần sửa S: Kiểm tra tính hợp lệ của thông tin
	5	A: Nhấn nút "Lưu" S: Cập nhật thông tin khách hàng trong cơ sở dữ liệu S: Hiển thị thông báo "Sửa thông tin khách hàng thành công"
	4a	Thông tin mới nhập không hợp lệ
Extension		S: Hệ thống thông báo "Thông tin chỉnh sửa không hợp lệ"
	5a	Thông tin không được lưu
		S: Hiển thị thông báo "Sửa thông tin khách hàng không thành công"

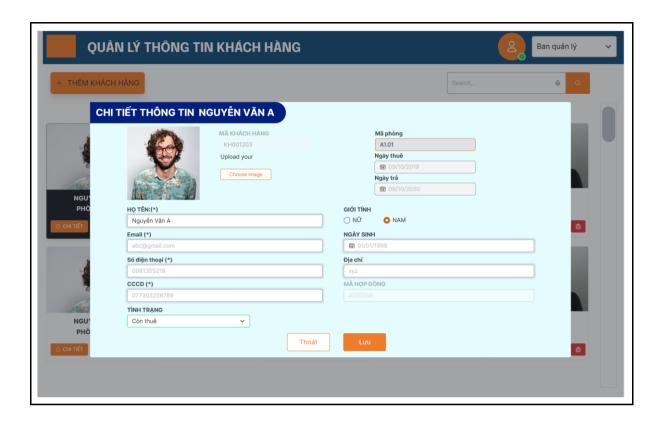
4.3.3 GIAO DIỆN:

INFO_CUSTOMER.1



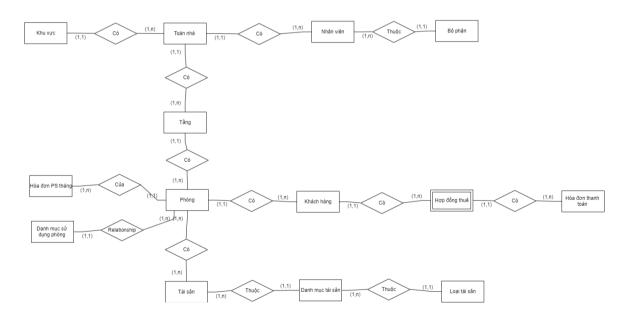
INFO_CUSTOMER.2





5. DATABASE TESTING

5.1Mô hình ERD



Hình 35. Sơ đồ ERD

5.2Mô tả thuộc tính thực thể

Ghi chú: Phần chữ in đậm là thực thể, có gạch dưới là thuộc tính khóa chính, phần chữ in nghiêng là thuộc tính khóa ngoại

- Khu vực (Mã khu vực, Tên khu vực, Địa chỉ, Số tòa nhà, Hotline)
- Tòa nhà (<u>Mã tòa nhà</u>, Tên tòa nhà, Địa chỉ, Số tầng, Tổng số căn hộ, Ngày xây dựng, Ngày hoạt động, Quản lý tòa nhà, FK_Mã khu vực)
- Tầng (Mã tầng, Số lượng phòng, FK_Mã tòa nhà)
- Phòng (<u>Mã phòng</u>, Tên phòng, Diện tích, Số phòng ngủ, Số phòng vệ sinh,
 Trạng thái, Giá, Tiện nghi, FK Tầng)
- Danh mục Sử dụng phòng (Mã mục đích, Tên mục đích, Mô tả)
- Hóa đơn PS tháng (<u>Mã HĐ ps</u>, Số điện, Số nước, Phí giữ xe, Tài sản hư hỏng,
 Tổng tiền, FK _ Mã phòng)
- Loại tài sản (Mã loại TS, Tên loại tài sản, Mô tả)
- Danh mục tài sản (<u>Mã DMTS</u>, Tên Danh mục, Mô tả, Quy định sử dụng, Đơn giá, Số lượng, FK Mã loại TS)
- Tài sản (<u>Mã tài sản</u>, Tên tài sản, Mô tả, Ngày nhập, Giá trị, Thời gian bảo hành, Ngày hết hạn sử dụng, Tình trạng, FK _ Mã DMTS)
- TS _ Phòng (<u>FK _ Mã tài sản</u>, <u>FK _ Mã phòng</u>, Ngày bắt đầu, Ngày bảo trì)
- Nhân viên (Mã nhân viên , Tên nhân viên, Giới tính, Ngày sinh, Số CCCD,
 Địa chỉ, Sđt, Email, Trạng thái, Ngày bắt đầu làm việc, Chức vụ, Lương, FK_
 Mã Bộ phận, FK Mã tòa nhà)
- **Bộ phận** (<u>Mã Bộ phận</u> , Tên bộ phận, Mô tả, Số lượng nv, Trưởng bộ phận)
- **Khách hàng** (<u>Mã khách hàng</u> , Tên khách hàng, Giới tính, Ngày sinh, Địa chỉ, Số CCCD, Sđt, Số phòng, Ngày bắt đầu thuê, Trạng thái, *FKH Mã HĐ thuê*)
- Hợp đồng thuê (Mã HĐ thuê , FK_ Mã khách hàng, FK_ Mã hóa đơn, Mô tả,
 Trạng thái)
- Chi tiết hợp đồng thuê (<u>FK Mã HĐ thuê</u> , <u>FK Mã phòng</u>, Ngày lập hợp đồng, Ngày bắt đầu, Ngày kết thúc, Số lượng phòng, Thành tiền, Số lần thanh toán)

Hoá đơn (Mã hóa đơn , Ngày lập hóa đơn, Tổng tiền, Trạng thái, FK_Mã HĐ thuê)

5.3Kỹ thuật Database Schema Testing

Test Case ID	Title/ Description	Steps	Expected Result	Actual Result	Test Data	Priorit v	Status
1	Kiểm tra sự hiện diện của bảng trong lược đồ cơ sở dữ liệu	show tables;	Hiển thị danh sách các bảng	Hiển thị danh sách tên các bảng	N/A	P1	PASS
2	Kiểm tra quy ước đặt tên bảng	show tables;			N/A	P1	PASS
3	Kiểm tra số cột trong bảng	select count(*) as so_luong_cot_tr ong_bang from information_sch ema.columns where table_name = 'khuvuc';	5	5	N/A	P1	PASS
4	Kiểm tra tên cột trong bảng	Select column_name from information_sch ema.columns where table_name = 'khuvuc'	Như định nghĩa của bản thiết kế	Như định nghĩa của bản thiết kế	N/A	P1	PASS
5	Kiểm tra kiểu dữ liệu của cột trong bảng	Select column_name, data_type from information_sch ema.columns where table_name = 'khuvuc'	Như định nghĩa của bản thiết kế	Như định nghĩa của bản thiết kế	N/A	P1	PASS
6	Kiểm tra kích thước cột trong bảng	Select column_name,c olumn_type from information_sch	Như định nghĩa của bản thiết kế	Như định nghĩa của bản thiết kế	N/A	P1	PASS

		ema.columns where table_name = 'khuvuc'					
7	Kiểm tra các trường null trong bảng	Select column_name, is_nullable from information_sch ema.columns where table_name = 'khuvuc'	Như định nghĩa của bản thiết kế	Như định nghĩa của bản thiết kế	N/A	P1	PASS
8	Kiểm tra các khóa trong bảng	Select column_name, column_key from information_sch ema.columns where table_name = 'khuvuc'	Như định nghĩa của bản thiết kế	Khác	N/A	P1	FAIL

5.4Kỹ thuật Data Integrity Testing cho bảng KhachHang

Test Case ID	Title/ Description	Steps	Test Query	Expecte d Result	Actual Result	Test Dat a	Prio rity	Statu s
TC_DA TAVAL ID_KH 01	Kiểm tra tính toàn vẹn dữ liệu của bảng ''KhachHa ng''	Xác thực MAKHAC HHANG	insert into khachhang values (KH001203,"John", 0, 1995-12-21, 123456789123, 0978654321, "Hoat động", "2023-10-20", 3, "A101/23/01")	Thêm dữ liệu thành công	Thêm dữ liệu thành công	N/A	P1	PASS
			insert into khachhang values (KH001203,"John", 0, 1995-12-21, 123456789123, 0978654321, "Hoạt động", "2023-10-20", 4, "A101/23/01")	Báo lỗi Makhac hhang đã tồn tại	Báo lỗi Makhac hhang đã tồn tại	N/A	P1	PASS

Test Case ID	Title/ Description	Steps	Test Query	Expecte d Result	Actual Result	Test Dat a	Prio rity	Statu s
		Xác thực TENKHA CHHANG	insert into khachhang values (KH001204,"John", 0, 1995-12-21, 123456789123, 0978654321, "Hoạt động", "2023-10-20", 2, "A101/23/02")	Thêm dữ liệu thành công	Thêm dữ liệu thành công	N/A	P2	PASS
			insert into khachhang values (KH001204, , 0, 1995-12-21, 123456789123, 0978654321, "Hoạt động", "2023-10-20",5, "A101/23/02")	Báo lỗi TENKH ACHH ANG không được phép NULL	Báo lỗi TENKH ACHH ANG không được phép NULL	N/A	P2	PASS
		Xác thực GIOITINH	insert into khachhang values (KH002204,"Nguyễn Văn A", 0, 1995-12-21, 123456789123, 0978654321, "Hoạt động", "2023-10-20",1, "A201/23/02")	Thêm dữ liệu thành công	Báo lỗi GIOITI NH chỉ chấp nhận mặc định là 0 và 2	N/A	P2	FAIL
			insert into khachhang values (KH002202,"Nguyễn Văn A", 3, 1995-12-21, 123456789123, 0978654321, "Hoạt động", "2023-10-20", "A2.01", "A202/23/03")	Báo lỗi GIOITI NH chỉ chấp nhận mặc định là 0 và 1	Báo lỗi GIOITI NH chỉ chấp nhận mặc định là 0 và 1	N/A	P2	PASS
		Xác thực NGAYSIN H	insert into khachhang values (KH002205,"Nguyễn Văn B", 0, "1995-12- 21", 123456789123, 0978654321, "Hoạt động", "2023-10-20", 2, "A301/23/05")	Thêm dữ liệu thành công	Thêm dữ liệu thành công	N/A	P2	PASS

Test Case ID	Title/ Description	Steps	Test Query	Expecte d Result	Actual Result	Test Dat a	Prio rity	Statu s
			insert into khachhang values (KH002206,"Nguyễn Văn B", 0, "2 tháng ba", 123456789123, 0978654321, "Hoạt động", "2023-10-20", 1, "A301/23/04")	Báo lỗi NGAYS INH là kiểu dữ liệu DATET IME	Báo lỗi NGAYS INH là kiểu dữ liệu DATET IME	N/A	P2	PASS
			insert into khachhang values (KH002207,"Nguyễn Văn B", 0, "1000-02- 31", 123456789123, 0978654321, "Hoạt động", "2023-10-20", 1, "A301/23/03")	Báo lỗi vượt quá phạm vi của DATET IME	Báo lỗi vượt quá phạm vi của DATET IME	N/A	P2	PASS
		Xác thực CCCD	insert into khachhang values (KH003201,"Nguyễn Văn C", 0, "2003-02-24", 123456789145, 0978654321, "Hoạt động", "2023-10-20", 1", "A401/23/01")	Thêm dữ liệu thành công	Thêm dữ liệu thành công	N/A	P2	PASS
			insert into khachhang values (KH003202,"Nguyễn Văn C", 0, "2003-02- 24", 123456789145, 0978654321, "Hoạt động", "2023-10-20", 1, "A40/23/02")	Báo lỗi giá trị CCCD là unique	Báo lỗi giá trị CCCD là unique	N/A	P2	PASS
			insert into khachhang values (KH003203,"Nguyễn Văn C", 0, "2003-02-24", 12345678914554, 0978654321, "Hoạt động", "2023-10-20", 1, "A401/23/03")	Báo lỗi giá trị CCCD vượt quá giới hạn ký tự	Thêm dữ liệu thành công	N/A	P2	FAIL

Test Case ID	Title/ Description	Steps	Test Query	Expecte d Result	Actual Result	Test Dat a	Prio rity	Statu s
		Xác thực SODIENT HOAI	insert into khachhang values (KH003301,"Nguyễn Văn D", 0, "2003-02- 24", "123456789654", "0978654321", "Hoạt động", "2023-10-20", 1, "A402/23/01")	Thêm dữ liệu thành công	Thêm dữ liệu thành công	N/A	P2	PASS
			insert into khachhang values (KH003301,"Nguyễn Văn", 0, "2003-02-24", "123456789654", "097548654321", "Hoạt động", "2023-10-20", 1, "A402/23/01")	Báo lỗi giá trị SODIE NTHOA I vượt quá giới hạn ký tự	Báo lỗi giá trị SODIE NTHOA I vượt quá giới hạn ký tự	N/A	P2	PASS
		Xác thực TRẠNG THÁI	insert into khachhang values (KH003401,"Nguyễn Văn E", 0, "2003-02-24", "123456789654", "0978654321", "Hoạt động", "2023-10-20", 2, "A403/23/01")	Thêm dữ liệu thành công	Thêm dữ liệu thành công	N/A	P2	PASS
			insert into khachhang values (KH003402,"Nguyễn Văn Q", 0, "2003-02- 24", "123456259654", "0978654321", 5, "2023- 10-20", 1, "A403/23/02")	Báo lỗi giá trị TRẠNG THÁI là kiểu dữ liệu VARCH AR	Báo lỗi giá trị TRẠNG THÁI là kiểu dữ liệu VARCH AR	N/A	P2	PASS
						7.7.1		2 4 9 9
		Xác thực NGAYBA TDAUTH UE	insert into khachhang values (KH003501,"Nguyễn VănJ", 0, "2003-02-24", "123456789654", "0978654321", "Hoạt động", "2023-10-20", 1, "A404/23/01")	Thêm dữ liệu thành công	Thêm dữ liệu thành công	N/A	P1	PASS

Test Case ID	Title/ Description	Steps	Test Query	Expecte d Result	Actual Result	Test Dat a	Prio rity	Statu s
			insert into khachhang values (KH003502,"Nguyễn Văn M", 0, "2003-02- 24", "123456786654", "0978654321", "Hoạt động", "SFDSDF", 1, "A404/23/02")	Báo lỗi NGAY BATDA Ulà kiểu dữ liệu DATET IME	Báo lỗi NGAY BATDA Ulà kiểu dữ liệu DATET IME	N/A	P2	PASS
			insert into khachhang values (KH003503,"Nguyễn VănJ", 0, "2003-02-24", "123456789654", "0978654321", "Hoạt động", "2025-02-31", 1, "A404/23/03")	Báo lỗi vượt quá phạm vi của DATET IME	Báo lỗi vượt quá phạm vi của DATET IME	N/A	Р3	PASS
		Xác thực SOPHON G	insert into khachhang values (KH003701,"Nguyễn Văn K", 0, "2003-02-24", "126456769654", "0978654321", "Hoạt động", "2023-10-20", 1, "A406/23/01")	Thêm dữ liệu thành công	Thêm dữ liệu thành công	N/A	P3	PASS
			insert into khachhang values (KH003702,"Nguyễn Văn K", 0, "2003-02- 24", "136456769654", "0978654321", "Hoạt động", "2023-10-20", "sfjkdls", "A406/23/02")	Báo lỗi kiểu dữ liệu của SOPHO NG là kiểu int	Báo lỗi kiểu dữ liệu của SOPHO NG là kiểu int	N/A	P4	PASS
			insert into khachhang values (KH003703,"Nguyễn Văn K", 0, "2003-02-24", "136455769654", "0978654321", "Hoạt động", "2023-10-20", 50, "A406/23/03")	Báo lỗi kiểu dữ liệu của SOPHO NG vượt quá phạm vi tối đa	Báo lỗi kiểu dữ liệu của SOPHO NG vượt quá phạm vi tối đa	N/A	P5	PASS

Test Case ID	Title/ Description	Steps	Test Query	Expecte d Result	Actual Result	Test Dat a	Prio rity	Statu s
		Xác thực FK_MAH OPDONG	insert into khachhang values (KH003601,"Nguyễn Văn K", 0, "2003-02-24", "126456789654", "0978654321", "Hoạt động", "2023-10-20", "A4.03", "A405/23/01")	Thêm dữ liệu thành công	Thêm dữ liệu thành công	N/A	P1	PASS
			insert into khachhang values (KH003601,"Nguyễn Văn K", 0, "2003-02-24", "126456789654", "0978654321", "Hoạt động", "2023-10-20", "A4.03", "A405/23/01")	Vi phạm ràng buộc khóa ngoại, tham chiếu không tồn tại	Vi phạm ràng buộc khóa ngoại, tham chiếu không tồn tại	N/A	P2	PASS

6. PHŲ LŲC

6.1 Tài liệu SRS:

https://docs.google.com/document/d/1kbUz7Mg027QFvB6NNnB7_SJETqh8xQeZ/edit?usp=drive_link&ouid=101658926604977747875&rtpof=true&sd=true

6.2Test Plan:

 $\underline{https://docs.google.com/document/d/1b33xpAQuzTBCPnX0osoxDurxSVDKRDYo/e} \\ \underline{dit?usp=drive_link\&ouid=101658926604977747875\&rtpof=true\&sd=true}$

7. KÉT LUẬN

Trong quá trình thực hiện báo cáo nhóm, do thời gian nghiên cứu và kinh nghiệm của chúng em còn hạn chế nên còn một số phần của báo cáo chưa được nghiên cứu cụ thể và đầy đủ. Tuy nhiên, sau thời gian tìm hiểu và thực hiện kiểm thử với website, nhóm chúng em đã thực hiện được các mục tiêu đề ra và đạt được những kết quả tốt.

Kết quả đạt được cụ thể là: Trình bày đầy đủ và chính xác tài liệu đặc tả yêu cầu SRS của hệ thống chung cư; Lên kế hoạch kiểm thử và Tiến hành thực hiện các test case của website thư viện gồm: chức năng đăng nhập, chức năng đổi mật khẩu, chức năng quản lý phòng, chức năng thanh toán, chức năng quản lý thông tin khách hàng.